

# THÁNH KINH BÁO

313  
THÁNG CHÍN  
1964



# THƯ VIỆN CƠ ĐỐC – Christian Library

Địa chỉ: R3-84 Hưng Gia 1, P. Tân Phong, Q. 7, TP. Hồ Chí Minh

SĐT: (+84-28) 5410.9708 - Email: [info@VNChristianLib.org](mailto:info@VNChristianLib.org)

Website: [thuviencodoc.org](http://thuviencodoc.org)

## QUY ĐỊNH SỬ DỤNG TÀI LIỆU SỐ TẠI TRANG WEB THUVIENCODOC.ORG

1/ Tài liệu số được lưu trữ và cung cấp tại website *thuviencodoc.org* do Thư Viện Cơ Đốc quản lý theo quy định pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ.

Quy trình số hóa và sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc luôn tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam về quyền sở hữu trí tuệ.

2/ Tài liệu số truy cập từ website *thuviencodoc.org* gồm phần lớn là những tài liệu được số hóa từ các đầu sách sẵn có trong Thư Viện Cơ Đốc (*từ nguồn tự bổ sung, từ nguồn cho, tặng của các tác giả, Bạn đọc khắp nơi*) và từ nguồn do Thư Viện Cơ Đốc sưu tầm.

- Việc tái sử dụng phi thương mại các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* với mục đích đọc hiểu, học tập hoặc sử dụng để nghiên cứu khoa học là miễn phí. Bạn đọc được tự do sử dụng và phải tự chịu trách nhiệm pháp lý trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam khi thực hiện các công việc liên quan về sở hữu trí tuệ. Việc trích dẫn các nội dung trong các tài liệu số này, cần ghi rõ nguồn trích dẫn từ '*thuviencodoc.org*'.

- Việc tái sử dụng với mục đích thương mại đối với bất kỳ một phần trong mỗi tài liệu, một phần hoặc toàn bộ tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* phải được sự đồng ý bằng văn bản chính thức của người có thẩm quyền của Thư Viện Cơ Đốc. Thư Viện Cơ Đốc không chịu trách nhiệm với bất kỳ thiệt hại, tổn thất nào của bên thứ ba có liên quan dưới bất kỳ hình thức nào đến các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org*.

3/ Điều kiện để sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc là tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp tái sử dụng thương mại hoặc phi thương mại tại một quốc gia khác, cần tuân thủ theo luật pháp về sở hữu trí tuệ của quốc gia đó.

4/ Người sử dụng tài liệu số cam kết tuân thủ các điều kiện sử dụng trên, cũng như tuân thủ theo pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp không tuân thủ, phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về vi phạm của mình.

# THÁNH KINH BÁO

313  
THÁNG CHÍN  
1964

## THÁNH - KINH BÁO

CƠ-QUAN CỦA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM  
TÒA-SOẠN : 14, Hồng-Bàng - CHỢ-LỚN  
Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút : Mục-sư TRẦN-THỰ-QUANG

### LỆ MUA BÁO :

Một năm giá 90 đồng, nửa năm 50 đồng, mỗi số 10 đồng  
Bài-vở, thư-từ và bưu-phiếu xin gửi cho Mục-sư TRẦN-THỰ-QUANG  
Hộp thư 327 Saigon

### TRONG SỐ NÀY

- \* *Xã-luận* : **Cần bình tĩnh lúc phong ba**
- \* *Lời sống đồn vang* : **Hội-thánh của Đức Chúa Trời**
- \* *Thơ* : **Người dâu hiền — Niềm tin nơi Chúa**
- \* **Thánh-Kinh Đại-Cương.**
- \* *Nếp sống tín-đồ* : **Tín-đồ lưu-linh dưới ánh sáng Kinh-thánh**
- \* **Lãnh-tự cải chánh Martin Luther**
- \* **Kết quả của chương-trình Tự-trị Tự-lập**
- \* *Tiếng nói Phụ-nữ* : **Trách nhiệm Phụ-nữ...**
- \* *Tòa giảng Tin-lành* : **Đến với Jêsus**
- \* *Liếng nói thanh niên* : **Bí-quyết thành-công của tuổi trẻ**
- \* *Vườn cây xanh* : **Bảng chỉ đường Cây Bình- bát kể chuyện**
- \* **Tin nước ngoài**
- \* **Đố Kinh-thánh.**
- \* **Tin trong nước.**

### Hộp thư Tòa soạn

Chúng tôi kính gửi :

- Các tôi-tớ, con-cái Chúa. Bồn báo đã bắt đầu chuẩn bị cho số báo đặc-biệt « Lễ Giáng-sanh 1964. » Kính mời quý vị góp phần bài vở gửi về cho tòa-soạn của bồn báo ngay từ bây giờ cho đến thượng tuần tháng 11.
- Các vị Trưởng Cơ-quan và Chủ-tọa Chi-hội. Trong tin-tức quý vị gửi về đăng T.K.B., gặp trường hợp có sự quỵen trợ từ thiện, quý vị thường nêu phương-danh các vị ân-nhân. Điều ấy rất tốt nhưng vì khuôn khổ nhỏ hẹp của T.K.B. và theo sự ngó ý của đa-số tôi-tớ Chúa, từ nay chúng tôi xin phép chỉ đăng tin-tức và các tổng-số thu xuất mà thôi. Kính chào thông-cảm.
- Các bạn giải đáp câu đố. Xin vui lòng đề rõ ngoài phong bì « Giải đáp câu đố K.T. » hoặc « Giải đáp câu đố V.C.X. » cho phân biệt rõ rệt đề khỏi lẫn lộn và thất lạc.
- Mục-sư Nguyễn-thanh-Son Cà-mau. Có tiếp được vở kịch « Hê-rốt ». Cám ơn, đang xem.
- Ô. Nguyễn-đức-Tuấn Long-an. Xin cứ gửi vở kịch thơ của ông về xem. Sẽ quyết định sau. cám ơn trước.

T.K.B.



thủy thủ chuyên-nghiệp thường - xuyên vượt biển, lắm khi phải gặp nhiều phong-ba bão-chướng. Để đối-phó với tình-thế cảnh-trạng ấy, họ chỉ cần bình-tĩnh giữa lúc bao nhiêu người khác bối-rối sợ-hãi lo-âu. Phải, cần bình-tĩnh mới sáng-suốt nhận-định được những việc phải làm để chống-giữ con tàu khỏi đắm. Sự bình-tĩnh chẳng những giúp chính mình yên-trí mà cũng trấn-an được cho người khác khỏi bồn-chồn nữa. Tuy nhiên, các thủy-thủ sở-di được bình-tĩnh là vì họ biết mình đã có viên hoa-tiêu đủ khả-năng lèo-lái con tàu trên các lượn sóng to gió lớn, và toàn-thể nhân-lực trên tàu đều tham-gia công-tác, ai theo việc nấy của phận-sự cách kiên-nhẫn trật-tự.

Nhìn vào cục-diện quốc-gia, quốc-tế hiện-tại, mặc dầu có những luồng gió chướng-nghịch, nhiều làn sóng ba-đào hăm-dọa sự an-ninh ; tình-trạng khẩn-trương đã ban-hành, công-cuộc phòng-vệ dân-sự được xúc tiến. Nhưng nếu ai nấy, từ nhà lãnh-đạo đến mỗi

## CẦN BÌNH-TĨNH LÚC PHONG-BA

một công-dân của đất nước đều bình-tĩnh, siết chặt hàng ngũ trong trật-tự và sáng-suốt để ứng-phó với tình-thế ; khả-di đem lại sự an-đôn trong tinh-thần và sinh-hoạt cho nhân-dân đồng-bào chẳng ít.

Cơ-đốc nhân là con cái Đức Chúa Trời lại càng nên tỏ ra thái-độ bình-tĩnh hơn cả. Vì chúng ta đã có chính lời Chúa Jêsus tuyên-phán : « Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc : hãy giữ mình đừng bối-rối, vì những sự ấy phải đến ; song chưa là cuối cùng đâu » — Và, « Ta để sự bình-an lại cho các người ; ta ban sự bình-an ta cho các người ; ta cho các người sự bình-an chẳng phải như thế-gian cho. Lòng các người chớ bối-rối và đừng sợ hãi » (Ma. 24 : 6 ; Gi. 14 : 27). Nên chi, dầu tai đã nghe bao nhiêu tin đồn bắt-hảo, mắt thấy thiên-hạ xôn-xao lo-sợ nơm-nớp phập-phồng, thì những ai ở trong Đấng Christ lại cần dè-giữ trong trạng-thái tự-nhiên, tinh-tâm để nhận-xét thiệt-hư mà hành-động. Phải bình-tĩnh mới khỏi vương mắc bẫy dò và xung-động nông-nổi vô ý-thức.

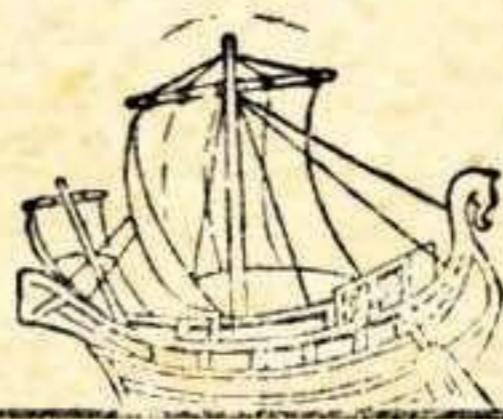
Là Cơ-đốc-nhân chân-chính, phần thuộc-linh là công-dân thiên-quốc, còn về thuộc-thể vẫn có phận-sự đối với quốc-gia xã-hội, vì đó mà có lời Chúa phán dạy: « Trước hết mọi sự ta dặn rằng, phải khẩn nguyện, cầu-xin, kêu-van, tạ ơn cho mọi người, cho các vua, cho hết thảy các bậc cầm quyền, để chúng ta được lấy điều nhân-đức và thành-thật mà ở đời cho bình-tĩnh và yên-ôn » (I Ti. 2 : 1,2) — Ấy vậy, có bình-tĩnh mới có tinh-thần, có linh-lực mà cầu-nguyện. Bình-tĩnh mới tránh khỏi sự thúc-đẩy của nguy-tạo, cùng sự hăng-hái bùng-bột vô căn-cứ. Có tư-thái bình-tĩnh sẽ ảnh-hưởng được phần nào giữa đồng-bào nhạy tính lo sợ, hạn-chế những tin-tức phao-truyền thất-thiệt và làm tê-liệt kẻ thừa gió bẻ măng. Bình-tĩnh cũng là phương-sách bảo-vệ bộ thần-kinh và chế-giảm những xao-xuyến nặng-nề tâm-trí. Vậy, bình-tĩnh không phải là lãnh-đạm thờ-ơ vô-trách, bèn là một công-tác cộng-đồng hữu-hiệu.

Trong lãnh-vực thuộc-linh, sóng ma gió quỷ cũng chẳng phải là không có. Nó luôn thừa cơ gây bình-địa phong-ba ò-ạt tràn vào Hội-thánh cũng như nội-tâm của con cái Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, đối với Cơ-đốc nhân vẫn có sự bình-tĩnh trong lời bảo-trước của Đức Chúa Jê-sus : « Lòng các ngươi chớ hề bối-rối; đã tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa » (Gi. 14 : 1). Thánh Phao-lô cũng đã khích-lệ Hội-thánh : « Chớ lo phiền chi hết, nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu-nguyện, nài xin, và sự tạ ơn mà trình các sự cầu xin của mình cho Đức Chúa Trời. Sự bình-an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết, sẽ giữ gìn lòng và ý-tưởng anh em trong Đức Chúa Jê-sus-Christ. » (Phil. 4 : 6, 7).

Vả chẳng, chính Đức Chúa Trời có phán rằng : « Ta sẽ chẳng lia ngươi đâu, chẳng bỏ ngươi đâu. Như vậy, chúng ta được lấy lòng tin chắc mà nói rằng : Chúa giúp-đỡ tôi, tôi không sợ chi hết; người đời làm chi tôi được » (Hê. 13 : 5, 6). Như vậy, Cơ-đốc nhân đã có Đức Chúa Trời hằng sống, toàn-năng hằng ở với mình, thì há lại không bình-tĩnh trong mọi hoàn-cảnh, giữa lúc phong ba mà đồng-thình với vua Đa-vít rằng : « Hãy phó thác đường-lối mình cho Đức Giê-hô-va, và nhờ-cậy nơi Ngài thì Ngài sẽ làm thành việc ấy. Hãy yên-tĩnh trước mặt Đức Giê-hô-va, và chờ đợi Ngài » (Thi. 37 : 5,7) sao ?

Mất bình-tĩnh sẽ không đem lại sự bình-an thỏa-đáng, hay ổn-định tinh-thể hỗn-loạn xảy ra. Gương Môi-se và A-rôn, vì không giữ được bình-tĩnh ở Mê-ri-ba mà phải mất một vinh-hạnh được đặt chân vào phước-địa do thành-quả của chức-vụ lãnh-đạo mình. Thế nên, trong mọi trường hợp khó-khẩn, thế-sự khiếp-kinh ngấm-đọa, cùng trạng-huống tối-tăm vây bọc; chúng ta bình-tĩnh bởi đức-tin mà rằng : « Đức Chúa Trời là nơi nương náu và sức-lực của chúng tôi, Ngài sẵn giúp-đỡ trong cơn gian-truân. Vì vậy, chúng tôi chẳng sợ dầu đất bị biển cải, núi lay động và bị quăng vào lòng biển : Dầu nước biển âm-âm sôi bọt, và các núi rúng động vì có sự chuyển-dậy của nó » (Thi. 46 : 1-3).

T.K.B.





# HỘI-THÁNH

của

## Đức Chúa Trời



// Mục-sư ĐOÀN-VĂN-MIÊNG //

« Ấy chẳng phải là bởi quyền-thế, cũng chẳng phải là bởi năng-lực, bèn là bởi Thần ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy » (Xa-cha-ri 4 : 6).



**I - TƯỢNG** về chơn đèn bằng vàng ròng có 7 ngọn mà tiên-tri Xa-cha-ri thấy được chép trong sách của

ông, giống như dị-tượng về 7 chơn đèn vàng mà Sứ-dồ Giăng đã thấy được phép trong Khải-huyền 1 : Cả hai dị-tượng mượn thực-sự trong đèn tạm (Xuất. 25 : 31-40).

Chơn đèn vàng làm tượng-trưng về Chúa Jê-sus, đồng-thời cũng làm tượng-trưng về Hội-thánh và cá-nhân tín-đồ « là sự sáng của thế-gian » (Giăng 8 : 12 ; Mat. 5 : 14).

Trong bài này chúng ta học về chơn đèn vàng làm tượng-trưng về Hội-thánh của Đức Chúa Trời theo 4 phần sau đây : Chân-tánh của Hội-thánh, Giá-trị của Hội-thánh, Trách-nhiệm của Hội-thánh và Bí-quyết thành-công của Hội-thánh.

### CHÂN-TÁNH CỦA HỘI-THÁNH

Chân-tánh của Hội-thánh được hình-dung bằng 2 chữ « vàng ròng ». Vàng ròng là vàng nguyên chất, không hề có lẫn-lộn một chất nào khác.

Hội-thánh của Đức Chúa Trời có chân-tánh thuần-túy thiên-thượng. Họ là công-dân thiên-quốc tại trần-gian. Đức Chúa Trời đã dùng quyền-năng và ân-diễn mà kêu-gọi họ ra khỏi nơi tối-tăm đến nơi sáng-láng lạ-lùng của Ngài. Ngài đã tuyển-trạch và khu-biệt họ khỏi trần-gian ô-trọc này để khiến họ nên thánh, hầu cho họ được làm dân-sự và con-cái Ngài. Bởi vậy Chúa phán rằng : « Hãy ra khỏi giữa chúng nó, hãy phân rẽ ra khỏi chúng nó, đừng đá-động đến đồ ô-uế, thì ta sẽ tiếp-nhận các ngươi ; Ta sẽ làm Cha các ngươi, các ngươi làm con trai con gái ta ». (II Cô. 6 : 17, 18).

Đời xưa, Đức Chúa Trời đã tuyển-trạch và khu-biệt dân Y-sơ-ra-ên làm dân của Ngài. Ngài đã làm cho họ nên thánh. Mỗi lần có sự phục-hưng là mỗi lần dân Y-sơ-ra-ên đứng lên trục-xuất người ngoại-hang khỏi giữa họ, vì chính những người ấy làm cho họ mất chân-tánh thuần-túy của mình. Cũng như khi dân Y-sơ-ra-ên được giải-cứu khỏi Ê-díp-tô, vượt-qua đồng vắng để vào Ca-na-an, thì có bọn dân tạp cùng tháp-tùng đi với họ.

Chính bọn dân tạp đó xui cho dân Y-sơ-ra-ên mắc nhiều cám-dỗ và bị thiệt-hại nặng-nề (Xuất. 12 : 38 ; Dân. 11 : 4).

Trong những thế-kỷ đầu-tiên của lịch-sử Hội-thánh, khi ma-qui thấy rằng không thể dùng sự bắt-bớ để tàn-hại Hội-thánh, thì nó đổi chiến-lược, dùng tà-giáo và thế-lực của đời xâm-nhập vào Hội-thánh làm cho Hội-thánh mất đặc-tánh thuần-túy thiên-thượng mà thành ra một Hội trần-gian. Vì « một ít men làm dậy cả đồng bột » (Gal. 5 : 9). Kinh-nghiệm quá-trình của lịch-sử, chúng ta phải nhận rằng : Dem tà-giáo và thế-lực của đời xâm-nhập vào Hội-thánh đã làm hại cho Hội-thánh muôn phần hơn là bắt-bớ tàn-sát Hội-thánh. Con-cái Chúa đã phải hi-sinh biết bao xương máu để vực Hội-thánh khỏi tà-giáo và thế-lực của đời, cùng giữ-gìn cái chân-tính của Hội-thánh cho đến ngày nay. Hội-thánh Việt-nam không phải là không biết quý-kể thâm-độc đó mà Satan còn đang áp-dụng.

« Hãy làm cho sạch men cũ đi, hầu cho anh em trở nên đồng mới, cũng như anh em vẫn là không men vậy. Vì Christ là con sinh lễ Vượt-qua của chúng ta, đã bị giết rồi. Vậy nên, chúng ta hãy giữ lễ, chớ

dùng men cũ, cũng đừng dùng men của sự hiểm-độc gian-ác, nhưng hãy dùng bánh không men của sự thành-thật, chơn-chánh » (I Cô. 5 : 7, 8).

## GIÁ-TRỊ CỦA HỘI-THÁNH

Giá-trị của Hội-thánh cũng như chân-tánh của Hội-thánh được thu-gọn trong 2 chữ « vàng ròng ». Theo quan-điểm của Đức Chúa Trời, trong thế-gian này không có chi quý bằng Hội-thánh. Vàng làm tượng-trưng về Thần-tánh, nên Hội-thánh sở-dĩ được kể là quý vì dự phần Thần-tánh, thừa-hưởng sự sống đời đời của Đức Chúa Trời. Nên Hội-thánh không gồm những người có tên trong sổ, có mặt trong nhà thờ, có hoạt-động cho Giáo-hội, bèn là những người đã được tái-sanh trở nên con-cái Đức Chúa Trời, chi-thể của Christ, công-dân thiên-thượng.

Chúng ta biết một vật quý-báu chừng nào là nhờ giá mua của nó. Giá mà Đức Chúa Trời đã mua Hội-thánh không phải bởi bạc hay vàng, nhưng bởi huyết của Con Ngài (Công. 20 : 28 ; I Phi. 1 : 19). Vậy, nếu ai có thể đánh giá huyết của Con Đức Chúa Trời thì mới có thể đánh giá Hội-thánh.

Chúa Jêsus được ví như người lái buôn tìm châu-ngọc tốt, khi tìm được châu-ngọc quý-giá rồi, thì đi bán hết gia-tài mình mà mua nó (Mat. 13 : 44,45). Ngài đã tạm lìa ngôi báu trên trời, xã thân nơi thập-tự giá để mua cho kỳ được Hội-thánh. Như vậy, Hội-thánh phải có một giá-trị tuyệt-đối trong trần-gian này.

Cũng vì có đó mà Chúa Jêsus đã thề rằng : « ...các cửa âm-phủ chẳng thắng được Hội đó » (Mat. 16 : 18). Ngài thương - yêu Hội - thánh như chồng

thương-yêu vợ, Ngài với Hội-thánh như đầu với thân-thể. Ai đụng đến Hội-thánh là đụng đến Ngài. Khi Phao-lô bắt-bớ Hội-thánh, thì Chúa hỏi ông rằng: «...sao ngươi bắt-bớ ta » ? (Công. 9 : 4)

Phước thay và quý thay cho ai thuộc về Hội-thánh của Đức Chúa Trời !

### TRÁCH-NHIỆM CỦA HỘI-THÁNH

Người có giá-trị lớn là người có trách-nhiệm nặng. Có làm xong trách-nhiệm mới giữ tròn giá-trị. Vậy trách-nhiệm của Hội-thánh là gì ?

Chơn đèn vàng 7 ngọn có trách-nhiệm soi-sáng mọi người và mọi vật. Trong đèn tam đời xưa không có cửa sổ, chỉ có một cửa cái, nên ánh-sáng duy-nhút trong đó là chơn đèn vàng 7 ngọn. Hầu hết các vật trong đèn tam đều bằng vàng, hoặc gỗ si-tim bọc vàng, với những bức thêu tuyệt-mỹ ; nhưng vẻ đẹp-đẽ và cao-quí đó chỉ được tỏ-rõ bằng ánh-sáng của chơn đèn vàng 7 ngọn.

Chúa Jêsus là ánh-sáng duy-nhút tỏ-rõ vẻ đẹp-đẽ và cao quí của thiên-đàng cho Hội-thánh, còn Hội-thánh là ánh sáng duy-nhút tỏ-rõ vẻ đẹp-đẽ và cao-quí của Chúa Jêsus cho trần-gian. Trần-gian bị khâm-liệm trong sự tối-tăm nên không thấy được vẻ đẹp-đẽ và cao-quí tuyệt-vời của Chúa Jêsus. Ngài « là hoa tường-vi của Sa-rôn, hoa huệ của trũng, là đệ-nhút trong muôn người, là sự chói-lói của vinh-hiển Đức Chúa Trời, chân-tượng của thể yếu Ngài, là Đáng đáng được quyền phép, giàu có, khôn-ngoan, năng-lực, tôn-quí vinh-hiển, và ngợi khen ». Nhưng than ôi ! thế-gian chỉ thấy Ngài qua hình ảnh một con trẻ nằm trong máng cỏ, lớn lên như một cái chồi, như một cái rễ ra từ đất khô

rời chết một cách khổ-nhục trên thập-tự-giá. Ngoài ra Hội-thánh nói chung, cá-nhân tín-đồ nói riêng là chơn đèn vàng 7 ngọn, thì chẳng ai có thể soi-sáng cho trần-gian biết Chúa. Trách-nhiệm có thật lớn lao và nặng-nề mà thiên-sứ cũng không thể làm trọn.

Khi ta vào một tòa nhà trong đêm tối mà không có đèn, thì dầu nhà ấy có đẹp-đẽ đến đâu, mọi vật trong đó có cao-quí đến bậc nào, ta cũng không làm sao thưởng-thức được. Vì nếu không có ánh sáng, thì hột kim-cương cũng như hòn sỏi ngoài đường. Nếu Hội-thánh không chiếu sáng, thì ai có thể phân-biệt đâu là chánh đâu là tà, cái gì trọng cái gì khinh, vì sự vật bị bao phủ bằng một màu đen thẫm.

Có những ngọn đèn tàn, chỉ còn leo-lét, một cơn gió thoảng có thể làm cho nó tắt được. Có những tín-đồ mà đời sống giống như ngọn đèn đó, một cơn thử thách nhỏ, một sự cám-dỗ nhẹ có thể làm cho họ sa-ngã dễ-dàng. Một cảnh nhà có ngọn đèn leo-lét thì buồn, một Hội-thánh có những tín-đồ vất-vơng, tàn-tạ cũng chẳng vui chi, mặc dầu có những tổ-chức rườm-rà. Một ngọn đèn leo lét làm cho mọi vật trong nhà không được tỏ-rõ, xem vật này ra vật khác, thứ nọ ra thứ kia. Hội-thánh thiếu ánh sáng dễ khiến cho thế-gian lầm đường lạc-lối.

Phải chăng chúng ta là những ngọn đèn tàn, những ngọn đèn tàn trước « các thứ gió giáo lạ bởi trá-thuật và quỷ-kẻ của loài người, y theo mưu-chước lầm-lạc của họ » (Ê-phê-sô 4 : 14).

Công-dụng của một chiếc đèn là chiếu sáng. Nên Chúa đã quở-trách các Hội-thánh đời xưa là những ngọn đèn không chiếu sáng hoặc không chiếu sáng đủ

(Khải 2 và 3 :). Có năm Hội-thánh bị quở-trách :

Hội-thánh Ê-phê-sô đã bỏ lòng thương yêu ban đầu, nên sa-sút, mặc dầu đang bận nhiều công-tác. Hội-thánh Bết-găm đã hòa-hiệp với thế-gian, vì ham-mê danh-vọng, tiền-tài, mất chân-tánh thuần-túy thiên-thượng mà trở nên một Hội trần-gian. Hội-thánh Thi-a-ti-rô đã dung túng tội lỗi, để cho tà-giáo xen vào dẫn-dụ làm cho Hội-thánh suy-đời. Hội-thánh Sạt-đe hữu danh vô thực, có tiếng mà không nó miếng. Hội-thánh Lao-đi-xê hâm-hảm mà không biết, lại kiêu-căng, tưởng mình có đủ mọi sự, xứng đáng hơn mọi người.

Hội-thánh ngày nay cần phải tỉnh-thức, ăn-năn để làm xong trọng-trách Chúa-giao, kẻo Chúa « cắt chơn đèn người khỏi chỗ nó ».

### **BÍ QUYẾT THÀNH-CÔNG CỦA HỘI-THÁNH**

Để thành-công trong trọng-trách Chúa giao, Hội-thánh có một bí-quyết cần phải thi-hành. Cái đèn muốn chiếu-sáng, điều cần yếu là phải có dầu. Bí-quyết thành công của Hội-thánh không phải là nhờ quyền-thế hay năng-lực, bèn là nhờ Thần của Đức Chúa Trời.

Một cái đèn không dầu mà chỉ có tim thì đốt cũng cháy, song không sáng lại xông ra mùi khét rất khó chịu. Một Hội-thánh không có Thánh-Linh, song ai nấy chỉ hoạt-động một cách gắng-gượng bằng sức thiên-nhiên, theo ý riêng, thì kết-quả không vinh-hiến danh Chúa chút nào, còn gây khó chịu cho kẻ khác. Một Hội-thánh đầy-dẫy Thánh-Linh như một ngọn đèn

đầy-dẫy dầu, cháy một cách dễ-dàng chiếu sáng một cách tỏ-rạng.

« Quyền-thế » có nghĩa là sức mạnh của nhiều người như một đạo binh hùng-dũng. Còn « năng-lực » có nghĩa là sức mạnh của một người, một cá-nhân nào có uy-quyền, giàu-sang, đức-hạnh như đế-vương.

Theo lịch-sử, vua Si-ru đã ký sắc-lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên trở về cố-quốc do Xô-rô-ba-bên hướng-dẫn để xây lại đền thờ của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem. Họ được cung-cấp đầy-đủ vật-liệu và mọi chi-phí cho việc ấy. Họ đã khởi công một cách tốt đẹp. Song khi kẻ thù xung-quanh hay được, thì nhứt-định phá. Chiến lược thứ nhứt của kẻ thù là xâm-nhập vào dân Y-sơ-ra-ên. « Chúng tôi muốn đồng xây cất với các ông . . . » Nhưng Xô-rô-ba-bên đáp: « Các ông chẳng được phần chung với chúng tôi để xây cất một đền thờ cho Đức Chúa Trời của chúng tôi ; song chúng tôi, chỉ một mình chúng tôi sẽ xây cất một đền thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên » Khi chiến-lược thứ nhứt thất bại, kẻ thù bèn chống lại, ngấm-dọa để làm cho dân Y-sơ-ra-ên nhát-sợ và ngã lòng. Đồng-thời họ viết thư cáo-gian dân Y-sơ-ra-ên với vua A-ta-xét-xe. Vua này nghe theo họ, nên ra lệnh cấm chỉ việc xây lại đền thờ cho đến khi có lệnh mới (Ezra 4 :).

Chắc Xô-rô-ba-bên cũng như dân Y-sơ-ra-ên đã nhờ cậy quyền-thế của đạo-binh Mê-đô Ba-tư và năng-lực của vua Si-ru, nên đã thất bại. Vì vậy, khi Chúa sai tiên-tri Xa-cha-ri đến giục già họ tiếp-tục việc xây lại đền thờ, thì ông đã kêu lên rằng : « Ấy chẳng phải là bởi quyền thế, cũng chẳng phải là bởi năng lực, bèn là

(Xin xem tiếp trang 39)



# Niềm Tin Nơi Chúa

## Người Dầu hiến

Sách Ru-tơ trong Kinh-thánh  
« Dầu hiến hơn con gái, rề hiến hơn con trai »  
(Phươg ngôn)

Ru-tơ là một bậc nữ-lưu hiến-đức,  
Được nêu trong Kinh-thánh Đức Chúa Trời,  
Nàng gìn lòng thờ Chúa trọn cuộc đời,  
Dầu gặp phải truân-chiên, không lỗi đạo.

\*  
\* \*

Nàng nói được lời của người dâu thảo :  
« Mẹ đi đâu con cũng nguyện theo cùng,  
Đức Chúa Trời là của mẹ con chung,  
Có sự chết mới phân chia con mẹ. »

\*  
\* \*

Chúa đâu để nàng chán đơn buồn tẻ,  
Cho hiệp cùng người đạo-đức Bô-ô,  
Nhờ Ru-tơ dựng lại được cơ-đờ,  
Là Tờ-mẫu của Chúa Jê-sus-Christ.

Nguyễn-ngọc-Diệp  
(An-giang)

Người ta ca tụng cuộc sống.  
Xanh tươi, đẹp đẽ  
Với ái tình dịu ngọt  
Với khoái lạc trần-gian êm-đềm, thần tiên  
Người ta tôn mình lên làm thần tượng  
Cho cuộc sống cá nhân  
Nhưng lạy Chúa  
Đó chỉ là những bước chân  
Gượng ép — cố đưa linh hồn ra khỏi những  
xót than

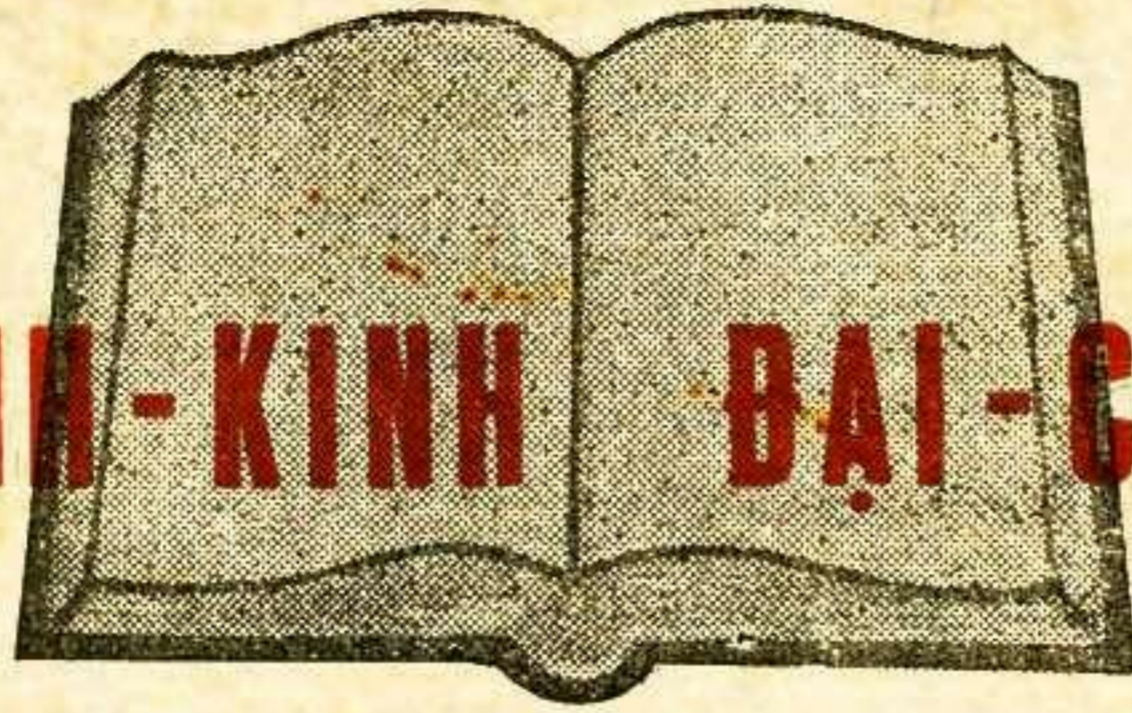
Đau đớn muôn vàn  
Vì thân phận con người  
Cho đến ngàn năm  
Vẫn hèn yếu vô cùng  
Con người là gì  
Trong vũ-trụ mênh mông  
Trong quyền năng lớn rộng của Chúa  
Thay thay sẽ úa tàn — rơi rụng  
Không hiện hữu trường-tồn  
Theo thời gian — con người mai một  
Vũ-trụ điêu tàn

\*  
\* \*

Nhưng con tin nơi Chúa  
Rằng linh-hồn bất-diệt  
Con chỉ muốn nếm biết  
Sự an bình, khoái lạc không bao giờ phai mờ  
Rời trần gian biến đổi  
Theo tháng năm qua dần  
Nhưng trong Chúa toàn năng  
Vẫn muôn đời tồn tại  
Vẫn hạnh phúc chứa chan  
Con muốn tìm đến nơi chính Chúa, một cuộc  
sống huy hoàng

Vân-Tuyền (Nha-trang)

# THÁNH-KINH ĐẠI-CƯƠNG



## VII. — ĐẠI-CƯƠNG SÁCH II CÁC VUA

*Lời chìa khóa* : « Y như lời Đức Giê-hô-va đã phán »

*Câu chìa khóa* : 1 : 17 ; 10 : 10 ; 17 : 23 ; 24 : 2.

*Yếu chỉ* : Lời Chúa vô luận là phán với thánh-đồ hoặc cùng tội-nhân, đều hoàn-toàn ứng-nghiệm,

**Sách này với sách I Các Vua vốn là một.**

1. Trong nguyên-văn Hê-bơ-rơ, hai sách Các Vua vốn là một sách ; hai sách Sa-mu-ên và hai sách Sử-ký cũng vậy. Khi thất-thập sĩ dịch Kinh-thánh Cựu-ước ra tiếng Hi-lạp mới đem ba sách ấy chia làm I và II quyển. Sở dĩ chia ra như vậy, là vì khi họ dịch thành văn Hi-lạp rồi thấy những từ đã dịch nhiều hơn nguyên sách bằng văn Hê-bơ-rơ đến gấp một phần ba, nên buộc phải chia ra làm thượng quyển và hạ quyển, hầu dễ bề đem theo.

2. Đã hiểu thế rồi, thì chúng ta đem cả hai quyển hiệp lại làm một sách mà xem-xét một cách kỹ càng, thì sẽ thấy được sự kết cấu liên-lạc trọn-vẹn cách có thứ tự trong sách. Chính như lời Tẩn-sĩ Bullinger đã nói rằng : « Sách này đã bắt đầu bằng vua Đa-vít, chung-kết bằng vua Ba-by-lôn ; bắt đầu bằng xây dựng đền thờ, chung-kết bằng thiêu hủy đền thờ ; bắt đầu bằng sự lên ngai của người thứ nhất kế-vị vương triều Đa-vít, chung-kết bằng sự thoát khỏi ngục-tù của người sau-cùng kế-vị triều vua Đa-vít. »

**Phạm-vi của sách này :**

1. Sách này bao quát lịch-sử 300 năm của hai nước Y-sơ-ra-ên và Giu-đa từ đời A-háp đến lúc bị đày-dời.

2. Nửa phần trước của sách này phần nhiều là ghi chép công-tác của tiên-tri Ê-li-sê trong quãng 66 năm. Sự tích của tiên-tri Ê-li-sê cơ-hồ toàn là thần-tích (miracle) cả, sách này chép ông ấy đã làm đến 16 việc thần-tích, (còn ông Ê-li thì chỉ làm có 8 việc thần-tích thôi), mà các thần-tích ấy gần hết là việc từ-thiện cả. (Xin xem 2 : 14, 21, 24 ; 3 : 20 ; 4 : 1-6, 16, 17, 35, 41, 43 ; 5 : 10, 27 ; 6 : 6, 17, 18, 20 ; 13 : 21).

3. Nửa phần sau của sách này đã ghi chép các vụ về Sa-ma-ri bị chiếm, dân Y-sơ-ra-ên bị đày-dời.

4. Bên nước Y-sơ-ra-ên trước sau cộng có 19 vua, chẳng có một vua nào tốt cả ; bên nước Giu-đa trước sau có 19 vua và một vua bà, tựu trung có 8 vua tốt.

**5. Xin chú-ý :**

1) Vua Ê-xê-chia là một vua tốt nhất trong các vua bên nước Giu-đa, nhưng

con vua ấy là vua Ma-na-se lại là một vua xấu nhất trong các vua Giu-đa (21 : ) ;

2) Lời ngợi-khen vua Giô-si-a (23 : 25) ;

3) Dòng dõi duy nhất của triều vua Đa-vít cơ-hồ bị giết (11 : 1-3), quyển sách luật-pháp duy-nhất cơ-hồ bị hủy (22 : 8-20).

### Lời chìa khóa của sách này

*Sách này có nhiều lời chìa khóa :*

1. « Người của Đức Chúa Trời », lời xưng-hô này có đến 36 lần ở trong sách, so ra thì nhiều hơn các sách khác trong Kinh-thánh, ấy tỏ ra trong thời đó Đức Chúa Trời có chứng-nhân đồng cảm của Ngài.

« Người làm đều ác trước mặt Đức Giê-hô-va », lời buồn bã này có đến 21 lần ở trong sách (3 : 2 ; 8 : 18 ; 13 : 2 ; 11 ; 14 : 24 ; 15 : 9, 18, 24, 28 ; 16 : 2, 17 ; 21 : 2, 6, 15, 16, 20 ; 23 : 32, 37 ; 24 : 9, 19). Những việc làm đó theo tiêu chuẩn của thế-gian mà xem thì cho là phải, nhưng theo tiêu chuẩn tín-ngưỡng và luật-lệ của Đức Chúa Trời đã qui định, đã chỉ thị mà xem, thì ấy là điều ác.

3. Dầu vậy mặc lòng, tại trong sách này chúng ta cũng được thấy lời tương-phản với lời trên là : « Làm đều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va », song chỉ có sáu lần thôi (12 : 2 ; 14 : 3 ; 15 : 3, 34 ; 18 : 3 ; 22 : 2). Cảm ơn Chúa.

4. Loại lời như : « Đức Giê-hô-va đã phán » hay là : « theo như lời Đức Giê-hô-va đã cậy... phán ra », trong sách này chép đến 24 lần (1 : 17, 4 : 44 ; 7 : 1, 16 ; 8 : 19 ; 9 : 26, 36 ; 10 : 10 ; 14 : 25 ; 15 : 12 ; 19 : 21, 32 ; 20 : 9, 16,

19 ; 22 : 13, 16, 18, 23 : 2, 3, 16, 24 ; 24 : 2).

5. Sách này coi trọng cách đặc-biệt về « Con thanh-nộ của Đức Giê-hô-va » với Con giận của Đức Giê-hô-va », nên chúng ta nên chú ý đến (13 : 3 ; 17 : 18 ; 22 : 13, 17 ; 23 : 26 ; 24 : 20).

### Giáo huấn trong sách này :

Chúng tôi chịu khó trưng ra bấy nhiêu câu Kinh thánh ấy là để bởi đó mà tìm được những giáo huấn của sách này. Người Y-sơ-ra-ên vi phạm những phép tắc mà Đức Chúa Trời đã qui định cho họ về tôn-giáo và về đạo đức ; muốn sửa lại những việc làm sai lầm và phản đạo của họ, thì Đức Chúa Trời đã sai « người của Đức Chúa Trời » đến cảnh cáo họ, và sẽ lãnh đạo họ trở lại qui hướng cùng Ngài trong lãnh vực khả năng. Người của Đức Chúa Trời nói cùng họ rằng : « Đức Giê-hô-va đã phán vậy. » Họ có nghe lời của Đức Chúa Trời, song cứ làm điều trái với ý Ngài, chẳng hề hối lỗi ; bởi vậy Đức Chúa Trời mới nổi giận phó họ vào tay kẻ cừu địch họ. Những việc đó đều ứng nghiệm, lời của Chúa cậy tôi tớ Ngài là các đấng tiên-tri đã nói trước cho họ.

### Sự chia phần sách này.

Đức Chúa Trời bị người Y-sơ-ra-ên đối-đãi một cách rất là khó chịu, sách này đã đem các chi tiết ấy miêu tả cách rất rõ-ràng, nay theo nội dung của sách mà chia phần như vậy :

### PHẦN THỨ NHỨT :

#### Công việc tối hậu của ông Ê-li

1. Người Y-sơ-ra-ên khinh-nhạo Đức Giê-hô-va, 1 : — 2 : 2.

- 1) Câu chìa khóa : 1 : 3, 16.
- 2) Hành-vi đê-hèn của vua A-háp, 1 : 1, 2.
- 3) Ê-li truyền tin của Chúa và thấy ứng nghiệm. 1 : 3-18.
- 4) Ê-li thân-thể thăng thiên, 2 : 1-11.

### PHẦN THỨ NHÌ :

#### Sự phục-vụ trường-kỳ của Ê-li-sê

##### 2. Người Y-sơ-ra-ên mĩa-mai Đức Giê-hô-va :

- 1) Câu chìa khóa : 2 : 23.
- 2) Ê-li-sê nối chức Ê-li, 2 : 12-15.
- 3) « Những trẻ con trai » trong 2 : 23 theo ý nguyên-văn là « những người thanh-niên. »
- 4) « Hầy lên » là lời chế-nhạo của người Y-sơ-ra-ên về sự thăng-thiên của Ê-li ; kỳ thực là khinh-nhạo và mĩa mai việc làm của Đức Chúa Trời.

##### 3. Đức Chúa Trời nổi giận 3 : 1-13 : 21.

- 1) Câu chìa khóa : 13 : 3
- 2) Ê-li-sê suốt đời phục-sự Đức Chúa Trời (66 năm).
- 3) Các vua nước Giu-đa :
 

A. Giô-sa-phát	vua hiền.
B. Giô-ram	vua dữ.
C. A-cha-xia	vua dữ.
D. Giô-ách	vua hiền.
- 4) Các vua nước Y-sơ-ra-ên :
 

A. Giô-ram	vua dữ.
B. Giê-hu	vua dữ.
C. Giô-a-cha	vua dữ.
D. Giô-ách	vua dữ.

### PHẦN THỨ BA :

#### Sự kinh-quá mất nước Y-sơ-ra-ên

##### 4. Đức Chúa Trời ban ơn thương xót, 13 : 22-16 :

- 1) Câu chìa khóa : 13 : 23.
- 2) Các vua nước Giu-đa :

- |                     |          |
|---------------------|----------|
| A. A-ma-xia         | vua hiền |
| B. A-xa-ria (Ô-xia) | vua hiền |
| C. Giô-tham         | vua hiền |
| D. A-cha            | vua dữ   |

##### 3) Các vua nước Y-sơ-ra-ên :

- |                    |        |
|--------------------|--------|
| A. Giê-rô-bô-am II | vua dữ |
| B. Xa-cha-ri       | vua dữ |
| C. Sa-lum          | vua dữ |
| D. Mê-na-hem       | vua dữ |
| E. Phê-ca-hia      | vua dữ |
| F. Phê-ca          | vua dữ |

##### 5. Đức Chúa Trời nổi giận 17 :

- 1) Câu chìa khóa : 17 : 11, 18.
- 2) Vua vong-quốc nước Y-sơ-ra-ên là Ô-sê (vua dữ).
- 3) Trong chương này có thể tìm thấy nguyên nhân của sự mất nước.
- 4) Xin chú-ý đặc biệt đến câu 23

### PHẦN THỨ TƯ :

#### Sự kinh quá mất nước Giu-đa

##### 6. Đức Chúa Trời nổi cơn thịnh nộ. 18 : 1-25 : 30.

- 1) Câu chìa khóa : 22 : 13, 17 ; 23 : 26 ; 24 : 20
- 2) Các vua nước Giu-đa .
 

A. Ê-xê-chia . . . . .	vua hiền
B. Ma-na-se . . . . .	vua dữ
C. A-môn . . . . .	vua dữ
D. Giô-si-a . . . . .	vua hiền
E. Giô-a-cha . . . . .	vua dữ
F. Giê-hô-gia-kim . . . . .	vua dữ
G. Giê-hô-gia-kin . . . . .	vua dữ
H. Sê-đê-kia . . . . .	vua dữ

M. S. Quốc Foc Wo biên dịch



Chúng tôi có thể tạm chia các trường hợp uống rượu của người tín-đồ như sau :

1. Uống để thưởng-thức mùi vị.
2. Uống vì nề bạn mời ép.
3. Uống để thỏa-thích vị-giác.

TÍN-ĐỒ LƯU-LINH  
DƯỚI ÁNH-SÁNG

# kinh - thánh

II

## UỐNG ĐỂ THƯỞNG THỨC MÙI VỊ

Trường hợp này có thể nói là có rất nhiều người vấp phải. Chính kẻ viết bài này cũng đã có lần vướng phải lưới cám-dỗ của Satan khi những thức uống thuộc loại xa-xỉ hảo-hạng của ngoại-quốc như « sâm-banh », « uých-ky » được đưa ra mời trong một buổi tiệc thịnh-soạn. Từ nhỏ chưa bao giờ có dịp được uống thứ rượu đắt tiền như các loại rượu này, nay bỗng dưng được mời không tốn phí tôi thấy khó lòng từ chối quá. Con người cũ của tôi bỗng nổi lên chống trả kịch-liệt với Thánh-Linh khi đôi mắt tôi nhìn thấy ly pha-lê lóng-lánh rượu sâm-banh sùi bọt. « Chớ xem ngó rượu khi nó đỏ hồng, lúc nó chiếu sao trong ly, và tuôn chảy dễ-dàng ; rồi lại nó cản như rắn, chít như rắn lục. » (Châm 23 : 31-32). Tiếng của con người cũ nói : « Cứ uống đi, không hề gì. Sâm banh là một thứ rượu quý của Pháp



quốc ; chỉ những người thuộc xã hội thượng lưu mới hay dùng. Nay có người đưa mời, đừng bỏ qua rất ưong » Uống xong qua khỏi cở, tôi cảm thấy nó cũng không thơm ngon gì bao nhiêu. Nhưng có điều chắc chắn là lương-tâm bị cáo-trách không dứt và vì thế mùi vị thơm ngon của rượu sâm-banh biến thành sự cay đắng trong lòng của tôi và từ đó về sau tôi không còn dám cầm ly sâm-banh nhấp lên môi nữa

Vậy bạn đọc nào chưa bao giờ thưởng thức mùi vị của các thứ rượu quý thì xin đừng nên uống thử khi có dịp tiện. Vì việc này chỉ đưa lại cho bạn một lương tâm buồn-bã mà thôi, chứ không được ích lợi gì cả.

## NỀ BẠN MỜI ÉP

Mỗi tín đồ chúng ta có thể nói là ai cũng có bạn hữu chưa tin Chúa. Một khi giao du thân mật với họ, chúng ta thường có hân-hạnh được bạn mời ăn uống hay giải khát. Đối với những bạn

hữu người ngoại đôi khi mời ai ăn uống, ly rượu hay la-ve phải đi đầu câu chuyện. Câu châm ngôn hài-hước của họ là « Nam vô tửu như kỳ vô phong. » (Đàn ông không có rượu như cây cờ không có gió). Vì vậy họ tìm cách nài-ép chúng ta phải uống rượu hay la-ve với họ. Nếu mềm lòng và không cương-quyết từ chối, chúng ta sẽ dễ mắc phải cạm bẫy của Satan. Uống một lần được, sẽ đến lần khác và cứ như thế mãi, chúng ta sẽ khó gỡ ra. Trong trường hợp này, chúng ta nên nhớ Lời Chúa đề cương quyết từ chối: « Thà phải vâng lời Đức Chúa Trời còn hơn là vâng lời người ta » (Công. 5 : 29) ; « Ví bằng tôi còn làm cho đẹp lòng người thì tôi chẳng phải là tôi tớ của Đấng Christ » (Gal. 1 : 10).

## UỐNG CHO THỎA VỊ-GIÁC

Mỗi chúng ta, sau khi tin Chúa, ai cũng còn sót lại trong đời sống của mình những sở thích cũ, như thích uống rượu, đi xi-nê v.v... Những sở thích này, mỗi khi có dịp tiện, lại nổi dậy lên trong chúng ta đề đòi hỏi phải được thỏa-mãn. Trước ly la ve hay uých-ky hảo hạng với mùi thơm đưa lên mũi kích thích vị giác của ta, nếu chúng ta, không nhờ ơn Chúa chống lại sự thèm muốn một cách quyết-liệt, sẽ rất dễ bị thua nó. Hãy chống trả ma-quỷ thì nó sẽ lánh xa anh em (Gia 4 : 7).

*Trên đây tôi đã đề-cập đến các trường-hợp của những tín-đồ uống-rượu. Còn một vài trường-hợp khác tôi cũng cần phải nêu ra. Đó là việc mua bán rượu, mà chúng ta sẽ đề-cập đến trong một lần khác. X. M.*

## BÀI GIẢNG CỦA MỘT ÔNG LÃO ĂN MÀY

Một ông lão ăn-mày, quần áo rách rưới và dơ bẩn nhìn chăm vào cửa kiến một nhà hàng lớn bán thức ăn tại Nouvelle Orléans.

Hai gã thanh-niên thực-khách nhìn thấy bèn ra dấu gọi lão. Họ nói với nhau rằng : Ta hãy đãi ông lão này một ly rượu để thử làm người Sa-ma-ri nhờn-lành một lần chơi.

Lão ăn-mày bước vào và đang khi lão rung rung rót rượu vào ly, một trong hai thanh-niên nói trên, sau một nụ cười mỉm, ngỏ lời với ông.

Này, ông lão, chắc ông hiểu đời hơn chúng tôi. Vậy ông hãy giảng cho chúng tôi một bài đi !

Lão già nóc cạn ly rượu và ngược mắt lên đứng giữa hai gã thanh-niên, với dáng-diệu oai-nghi tương-phản rất nhiều với bộ quần áo xơ-xát ông khoát trên mình. Ông chăm-rải nói :

— Các bạn, chiều nay nhìn thấy các bạn, tôi tưởng chừng như gặp lại những ngày trẻ tuổi của tôi. Các bạn có biết đâu, cái gương mặt xấu-xí này xưa kia cũng đẹp-đẽ và tươi trẻ như gương mặt các bạn. Thân-thề gãy-còm, bệnh-hoạn này cũng oai-nghi lắm-liệt có kém gì thân-thề của các bạn đang có. Tôi đã có một cái nhà, những bạn-hữu, một địa-vị tốt-đẹp nhưng tôi đánh mất tất cả.

Tôi đã có một người vợ đẹp như sự mơ-ước hằng có của các lỵa-sĩ. Tôi đã có những đứa con xinh như mộng, tươi-thắm như các đóa hoa mùa xuân. Nhưng cả vợ lẫn con của tôi đều đã tàn-tạ và chết hết dưới sự rửa-sả của tôi là một người chồng, một người cha say mê rượu chè.

Ngày nay, tôi là một người chồng không vợ, một người cha không con, một kẻ khốn-nạn không có nhà, một người mà tất cả cảm-nghĩ tốt-đẹp đều vắng bật.

Tất cả đều bị chôn vùi trong vực thẳm của sự nghiện rượu.

Ông lão ngừng nói. Ly rượu vượt khỏi tay ông, rơi xuống nền nhà, bẽ ra thành ngàn mảnh vụn.

Cánh cửa mở ra rồi khép lại. Lão già từ-từ biến hút trong đêm tối sương gió mịt-mù.

Những sự tàn-phá vật-chất và đạo-đức gây bởi tội-lỗi thật rất to-tát mà chỉ có Tin-lành Đức Chúa Jê-sus mới có thể cứu-vớt được vừa kẻ thủ-phạm vừa người nạn-nhân. Ta hãy đến cùng Ngài.

*Trích báo Mission*

Không / Ngày nay không ai  
có thể tự so - sánh mình  
với nhà lãnh-tự cải-chánh này...

# MARTIN LUTHER

*Faith Coxe Bailey*

(tiếp theo)

## II

TRONG địa phận giáo khu của ông, có một gã nông - phu mập béo, đần độn, nhưng được có cái tài ăn nói, tên hấn là Tetzal. Hấn đã được Giáo-hoàng sai đi bán các bùa xá tội. Một đêm kia Luther gặp một người trên con đường ngoại thành Wittenberg, người ấy chìa ra khoe một lá bùa xá tội và nói: « Tắm bùa này sẽ đưa linh hồn mẹ tôi thẳng lên thiên-đàng, khỏi qua lò luyện tội. » Luther nhìn tấm giấy nhàu nát đó nằm trong tay lão, lão nắm chặt lấy mảnh giấy như một bảo vật. Luther biết rằng lão đã mua tấm giấy ấy bằng tiền công dành dụm trong cả tuần lễ làm việc lao khổ. Người ta gạt lão rằng lá bùa sẽ đem lại cho lão nhiều hứa hẹn diệu kỳ. Lão không còn cần phải khổ hạnh làm lành để chuộc tội, lão chỉ việc mua bùa và tội lỗi sẽ được xóa bỏ. Giáo-hội dạy như vậy. Tiền Giáo hội thu được dĩ nhiên là dùng vào công ích... Việc làm ấy hoàn toàn sai với chân-lý mà Luther vừa tìm trong Lời Chúa: Người công-nghĩa chỉ sống bởi đức tin.

Luther hỏi: « Ông mua bùa ấy ở đâu »?

Người kia đáp: « Tôi mua của ông Tetzal »

« Nhưng ông ấy đã thế không được bán ở Wittenberg cơ mà »

Người kia rụt rè đáp: « Không, ông



Ảnh Martin Luther

ấy có bán ở đây đâu, tôi qua bên kia sông tôi mua. Chúng tôi ai cũng mua cả. Ông ấy bảo rằng khi những đồng tiền vàng vang lên trong túi tiền thì linh hồn người thân yêu trong lò luyện tội cũng được giảm mọi cực hình. Cha không tin hả, chính miệng ông Tetzal nói như vậy đó. »

Đêm hôm ấy, nếu ai ghé tai vào cửa phòng Luther sẽ nghe tiếng bút nạo trên giấy không ngừng. Sau cùng, ông bỏ bút xuống, bước ra khỏi phòng. Ánh sáng trăng dẫn đường ông tới trước cửa nhà thờ Castle và Luther đem cuốn giấy vừa viết đóng lên cửa, tiếng búa vang lên trong đêm khuya tĩnh mịch. Cuốn giấy ấy là 95 luận đề của ông vạch trần những điều sai lầm trong giáo hội.

Ông viết: « Những lá bùa chỉ là những phương cách làm giảm hình phạt tội do giáo hội loài người bày ra. Nhưng bùa ấy không có ảnh hưởng gì đến linh hồn những người đã chết, và không thể tha tội để vào thiên đàng, chỉ có Đức Chúa Trời có quyền ấy. »

Có những người ở Đại-học Wittenberg đồng ý với ông như là Tấn-sĩ Carls-tadt con người đầy nhiệt huyết và chàng Melanchthon, một người nhiều thiện chí. Có những người cho rằng ông được quyền biểu lộ tư tưởng của mình ấy là trường-hợp Tuyên-hầu (1) Frederick the Wise. Lại có những người giận sùi bọt mép lên ấy là Giáo-hoàng.

Ngày 7 tháng 8 năm 1518, Luther nhận được lệnh gọi về La-mã chịu tội trong hạn 60 ngày. Ông không đi và giáo hoàng đã phải sai đến dỗ cho ông đi. Ông không tiếp vị Hồng-y từ La-mã tới khuyên can ông. Ông bảo, ông sẵn lòng tiêu hủy những luận đề ấy nếu người nào dám chứng minh là ông sai lầm. Sự chứng minh phải đặt nền tảng trên Kinh-thánh và chỉ dùng Kinh-thánh mà thôi,

John Eck, giáo-sư Đại-học Leipzig thách thức ông đấu lý. Tháng 6 năm 1519 Luther cỡi ngựa đi đến Leipzig để tranh-luận, cùng đi với ông có Carlstadt và Melanchthon. Khi bước vào phòng hội, ông còn thấy hơn 600 sinh viên Wittenberg. Họ đến để phẫn khích ông. Ông đến nơi đó với một mục đích duy nhất là trình bày và bênh vực chân lý.

Eck mở đầu bảo: Giáo-hoàng là đầu giáo-hội, người không bao giờ sai lầm và những gì người nói đều là chân-lý. Đấng Christ chẳng phán rằng thánh Phi-e-rơ là hòn đá mà ngài thiết lập hội thánh Ngài trên đó hay sao?

Luther nói lớn: « Không, không phải như vậy. Chính câu nói của Phi-e-rơ rằng: Chúa là Đấng Christ con Đức Chúa Trời hằng sống mới là nền móng mà Ngài sẽ lập hội thánh của Ngài. »

Sau cùng Eck bị dồn vào ngõ bí. Luther có thể thấy ánh mắt lừa lọc của hắn. Hắn nói: « Thừa Ngài, tôi thấy lý luận của Ngài sao mà giống y như của John Hus, người Bô-hê-miêng vậy. »

John Hus là một người đã bị coi là giảng tà đạo và đã bị xử thiêu. Luther thấy đám thính giả có xao động một chút.

— « Việc ấy không liên quan gì đến tôi » Luther đáp.

— « Không phải thế, tôi chỉ hỏi Ngài đối với John Hus ra sao thôi. »

— « Tôi không thuộc và phái Hus. Nhưng tôi chủ trương rằng một số điều dạy của Hus phù hợp với Đạo Đấng Christ chân chính. »

Cuộc tranh luận chấm dứt. Luther và đồng bọn trở về. Cuộc tranh luận không có gì đáng kể, không ai thắng cuộc. Melanchthon hỏi khê: « Nhưng ông còn mong gì hơn nữa » Luther đáp: « Tôi mong mỗi người nhận lấy chân lý rồi cùng đứng lên canh tân Hội-thánh. Đức Chúa Trời biết Hội-thánh cần cải cách. Mà sự cải cách ấy phải bắt đầu từ Giáo-hoàng. »

Melanchthon nói « Có lẽ rồi ra Hội-thánh sẽ được canh cải, nhưng chúng ta phải kiên nhẫn chờ đợi một thời gian chứ. »

Carlstadt gầm lên: « Không thể kiên nhẫn được nữa, phải nói mạnh và hành-động hạo may Giáo-hoàng mới hiểu. »

Melanchthon lắc đầu: « Tôi không biết. Nhưng ông Luther này, những điều ông nói về John Hus có thể nguy hại lắm. Giáo-hội-nghị đã gọi Hus là giảng tà đạo thế mà riêng ông lại cả quyết là Hus giảng dạy những điều hợp với đạo Đấng Christ dù ông nói chỉ là một số ít lời dạy của Hus là đúng mà thôi. Thế thì giáo-hội-nghị xưa đã quyết định gì? »

Martin Luther nói: « John Hus có sai lầm chứ không phải là không. »

Sau đó Luther trở về công việc giáo dục ở Wittenberg như trước. Ông cũng tiếp tục viết một số tác phẩm như là:

— Lá thư ngỏ gửi các tín hữu quý-tộc ở Đức Quốc, (nhằm chỉ trích các thói nát trong hàng giáo phẩm).

— Kẻ phu tù Ba-by-lon. (chỉ trích hệ thống Bí-tích La-mã). (còn tiếp)

(1) Tuyên-hầu: người thay mặt cho 1 tiểu quốc để lựa chọn quốc vương cho cả một đế-quốc.

# KẾT - QUẢ CỦA CHƯƠNG-TRÌNH TỰ-TRỊ TỰ-LẬP



Ông bà Mục-sư Ibrahim Ouseis

Thoạt tiên, khi mới nghe nói Hội Truyền-giáo sẽ áp-dụng chương trình tự-trị tự-lập tôi cảm thấy tức-giận vô cùng. Nói theo lối nói của loài người, tôi cho rằng đây là việc không thể nào làm được, và cũng không sao tự thuyết-phục mình là Hội-Thánh chúng tôi có thể tự-trị tự-lập. Chắc phần đông các bạn còn nhớ tôi là người đầu-tiên từ-chối và chống lại chương-trình tự-trị tự-lập. Tôi phản-đối chương-trình này vì hồi đó tôi có thể tiên-đoán tương-lai sẽ ra sao. Sẽ không có tài sản, không nhà-cửa, không tiền bạc và không tín-đồ. Tôi nghiên-cứu và nghiên-ngẫm những chi-tiết này rất tỉ-mỉ, và đã thấy trước những gì sẽ xảy ra cho Hội-thánh chúng tôi ; một số trong các ý-nghĩ của tôi đã phát-sinh. Nhiều anh em đồng-lao của tôi bỏ chức-vụ, và nhiều Hội-thánh đã bị đóng cửa.

Ban đầu, tôi khởi-sự suy-gẫm những gì sẽ xảy đến cho Hội-thánh của tôi. Tôi không có tiền bạc, nhà-cửa hay tín-đồ chi cả. Số tiền dâng trong chi-hội chỉ có thường thường lên đến 25 « bảng » Sy-ri mỗi tháng. Nội số tiền đó cũng không đủ cung-cấp cho một gia-đình. Chúng tôi đã phải sống khó-khăn chật-vật. Tôi bắt đầu cầu-nguyện rằng : « Chúa ôi, con phải làm chi bây giờ ? Con có nên

đi gia-nhập một hội Truyền-giáo khác một khi mà con đã từng từ-chối tất cả những cơ-hội ấy chẳng ? « Lạy Chúa, đem danh Chúa ra mà chơi há chẳng phải là một điều nhục-nhã sao ? Lợi dụng danh Ngài để kiếm tiền và cứ ở đâu có tiền lại chạy theo đó há chẳng phải là một điều nhục sao ? Chúa ôi, con thấy dày-xéo lương-tâm để đi nhận những cơ-hội kiếm được tiền rộng-rãi và bỏ rơi Hội-thánh của Ngài thì thật khó quá. Lạy Chúa, Ngài há chẳng phải là một Đức Chúa Trời hằng-sống sao ? Chúa có khắp mọi nơi và mọi thời-đại. Chúa há không thể cứu-trợ chúng con sao ? »

Cuối cùng Chúa đã ban cho tôi một khái-tượng. Tôi đang ngồi đọc Kinh-Thánh để soạn bài giảng cho ngày Chúa-nhật, Đức Chúa Trời đã ban cho tôi câu gốc này : II Các Vua 3 : 17.

« Vì Đức Giê-hô-va phán rằng : Các ngươi sẽ không thấy gió, cũng chẳng thấy mưa, thế mà trũng này sẽ đầy-dẫy nước, và các ngươi, bầy chiên, cùng súc-vật của các ngươi, đều sẽ uống nước được. »

Tôi đã từng đọc câu ấy trước kia nhiều lần rồi nhưng lần này câu gốc ấy đập mạnh vào tâm-trí tôi hơn bao giờ

hết. Tôi đặt tay tôi lên trên câu gốc ấy và nhận lấy như một lời hứa từ Đức Giê-hô-va.

Qua sáng Chúa-nhật tôi đứng trên tòa giảng và đọc câu gốc ấy. Anh em trong Hội-thánh đều bực-tức ; chúng tôi đã cãi nhau nhiều về vấn-đề chương-trình tự-trị tự-lập, và cho rằng dường như Hội Truyền-giáo bất-công khi ngưng phụ-cấp lương cho Mục-sư Truyền-đạo. Vì đó khi họ nghe câu gốc ấy thì ai nấy đều lấy làm lạ. Tôi nói với họ rằng không còn có gì phấn-khởi chúng ta nữa cả, và giờ đây chúng ta cũng không còn có gì nữa. Ngày nay chúng ta là những bà góa, chồng của chúng ta đã chết rồi, và chủ nợ muốn xiết con của chúng ta. Không thấy gió, cũng chẳng thấy mưa, thế mà trũng này sẽ đầy-dẫy nước, và các người, bầy chiên cùng súc-vật của các người, đều sẽ uống nước được. Chúa bắt đầu đổ Thánh-Linh của Ngài xuống trên anh em trong Hội-thánh ; họ cũng nắm lấy câu gốc ấy và có một khái-tượng.

Tôi bắt đầu giảng về sự dâng phần mười. Từ trước tôi chưa hề giảng về sự dâng phần mười. Cần gì tôi phải lo giảng về phần mười ? Hội Truyền-giáo đã trả lương cho tôi rồi. Nhờ sự khái-thị của Lời Chúa về điều-răn này, tôi đặc-biệt nhấn mạnh về vấn-đề dâng phần mười. Tôi nói với hội-chúng tôi rằng : Các người bị rửa-sả, vì các người, thấy cả nước, đều ăn trộm ta. Các người hãy đem hết thảy phần mười vào kho, hầu cho có lương-thực trong nhà ta ; và từ nay các người khá lấy điều này mà thử Ta, Đức Giê-hô-va Vạn-quân phán, xem Ta có mở các cửa sổ

trên trời cho các người, đổ phước xuống cho các người đến nỗi không chỗ chứa chẳng !» (Ma-la-chi 3 : 9, 10.)

Chúa đã bắt đầu hành-động trong Hội-thánh. Tất cả các con-cái Chúa đều bắt đầu dâng phần mười. Linh-hồn người ta bắt đầu được cứu-rỗi, và Đức Giê-hô-va bắt đầu đổ xuống phước-hạnh của Ngài. Từ năm 1959 cho đến nay có 30 anh chị em được cứu. Số tiền dâng phần mười từ 25 «bảng» Sy-ri mỗi tháng đã tăng lên đến độ 400 bảng. Được kết-quả ấy là nhờ toàn-thể con-cái Chúa bắt đầu dâng phần mười của mình. Họ dâng phần mười số tiền túi của mình. Đức Chúa Trời bắt đầu ban phước cho công-việc Ngài bằng nhiều cách. Các giáo-hữu trong Hội-thánh bắt đầu thảo ra những kế-hoạch. Phụ-nữ thì dệt len, còn thanh niên thì làm những cái hộp dâng tiền hứa tại nhà để đem bán. Lợi tức thâu được do các kế-hoạch ấy đều dâng vào công-quỹ kiến-thiết nhà thờ.

Chúng tôi dâng lời tạ ơn Chúa vì trong Hội-thánh của chúng tôi có một số tín-hữu sốt-sắng và phấn-khởi ! Tất cả điều hoạt-động, hy-sinh và làm hết sức mình để dâng tiền cho công cuộc xây-cất nhà thờ. Xin các quý bạn nhớ cầu-nguyện cho chúng tôi với.

Bút tự của Mục-sư I. Oueiss

امتنان إبراهيم  
Rev. Ibrahim Oueiss  
P.O. Box 370  
Damascus Syria  
• C. A. R.

(Trích thơ của Mục-sư Ibrahim Oueiss  
Hội-thánh Tin-lành Alliance  
Damas, Syrie

THÁNH-KINH BÁO



## Trách-nhiệm phụ-nữ

đối với con-cái

# KHI ĐƯỢC CHÚA KÊU-GỌI

(tiếp theo)

————— của THANH-HÀ

**T**RONG vòng các con cái của chúng ta, có lẽ mỗi đứa đều có một dự định tốt đẹp cho tương lai, nào là lớn lên cố gắng học hành cho thành tài, trở nên bác-sĩ, luật-sư, giáo-sư v.v... đó là những triển vọng sáng lạng cho đời chúng. Vậy, trong khi còn là « thời thuận-tiện », hãy tỏ cho chúng biết rằng ở bất cứ địa vị nào cũng có thể hầu việc Đức Chúa Trời. Kìa như Giô-sép, Đa-ni-ên, Nê-hê-mi, Ê-xơ-ra, E-xơ-tê v.v... há chẳng phải là những người vừa ở trong vị-trí mình, vừa hầu việc Đức Chúa Trời cách lớn lao sao? Nhưng Đức Chúa Trời sẽ không dùng một ai, nếu người ấy không có ý định gì cho tương lai mình. Khi vạch chương trình cho đời sống và hy vọng hoàn thành chương trình ấy, nếu họ nghe rõ tiếng Chúa kêu gọi cách đặc biệt, ắt hẳn họ sẽ cân nhắc giữa công việc Đức Chúa Trời và ý định của họ để chọn một trong hai điều. Chính lúc ấy, nếu cha mẹ biết rõ sự kêu gọi của Chúa đối với con cái mình, nên khuyên chúng quyết định con đường

Chúa muốn chúng đi — ấy là sự dâng mình cách đặc biệt để hầu việc Đức Chúa Trời, cha mẹ nên khuyến-khích, chỉ cho con biết nên để công việc Đức Chúa Trời lên hàng đầu.

Chúng ta thường nghe người ta than thở: « Ngày nay người có lòng hy-sinh dâng mình vào công-trường thuộc-ling rất ít, nên công việc Chúa thiếu người đảm nhiệm. » Tại sao? Có phải vì các bậc làm cha mẹ không nêu gương cho con cái trong gia đình, không hy sinh hầu việc Chúa trong Hội-thánh mình chăng? Điều đó tôi không dám quả quyết, chỉ nêu lên những bằng cứ đích thực tỏ ra cha mẹ (nhất là mẹ) có ảnh hưởng rất lớn đối với chức vụ thuộc-ling của con cái mình.

1) Khi David Hill còn nhỏ, ngày kia cậu đang chơi banh với các bạn láng giềng, bà mẹ cậu gọi vào để giúp bà mang giỏ thực phẩm đến biếu một gia đình nghèo khổ ở gần đấy. David rất bực mình, cậu vùng vàng không chịu đi và xin mẹ sai đứa



Hình 1.— Lễ đặt  
Võ-Xu.

Hình 2.— Ủy-ban  
thành-lập

Hình 3.— Lễ phong  
Ông Y-Ti  
Ban-mê-thu

Hình 4.— Tư-thất H

Hình 5.— Ban-trị-sự  
(Bạc-Liêu)

Hình 6.— Hợp bạn  
Đức-Tôn.

Hình 7.— Lễ khánh  
Bàn-Cờ 2

I N

ng

H  
i  
N  
H



khí đá đầu tiên tại

Ấn-trợ Cô-Nhi vừa

chức Mục-sư cho  
Hmok (dấu X) tại

Ấn-An vừa tái thiết.  
Chi-Hội Vĩnh-Lợi

Nam Thiếu - Nhi tại

hội Chi - Hội tại  
1-64.



tờ gái, vì cậu mắc chơi banh. Nhưng mẹ cậu cương quyết bảo chính cậu phải đi, vì bà muốn cho cậu thấy tận mắt cảnh nghèo khổ của gia-đình kia để gọi lòng trắc ẩn của cậu. Bà bảo rằng: « Không được con, mẹ muốn chính con phải làm việc này để con thật có lòng yêu thương kẻ nghèo. » David Hill liền vâng lời mẹ đi ngay, và cậu thường làm công tác ấy. Quả nhiên về sau David Hill trở thành giáo-sĩ cho nước Trung - Hoa với tấm lòng đầy tình yêu thương của Đấng Christ.

2) Mary Slessor là con của một người nghiện rượu. Lúc thiếu thời, nàng sống trong cảnh gia-đình buồn thảm, đen tối vô vọng. Nhưng về sau, nàng đã trở thành nữ giáo-sĩ ở Phi-Châu, ấy là nhờ mẹ nàng đã thuật cho 6 con của bà nghe về thổ dân của xứ Calabar, thuộc miền duyên hải Tây-Phi, một giống dân ăn thịt người rất dã-man. Mary Slessor nghe chăm chỉ và rất cảm-động, nàng nhất định lớn lên sẽ làm giáo-sĩ giảng đạo cho dân xứ ấy. Từ đấy, nàng bắt đầu cầu-nguyện và chờ đợi ý Chúa tỏ ra. Thời gian dần trôi, nàng đã trở nên một thiếu nữ và cũng đã bắt đầu hầu việc Chúa nơi quê nhà: nàng chịu khó truyền rao Tin-lành cho đám thanh-niên du-đăng đang khi làm việc trong một xưởng dệt tại Dandee (Tô-cách-lan) để kiếm tiền nuôi mẹ và các em.

Lúc Chúa cho phép sang Phi - Châu, nàng chỉ nhờ Đấng Chúa Trời giải-quyết mọi nan-đề để nàng phục-vụ Chúa trọn đời, ấy là mẹ già, em dại. Có kẻ phê bình nàng là một đứa con bất hiếu, ưa danh vọng hào huyền. Nhưng thật ra nàng hoàn toàn đầu phục Chúa, nàng đã nghe rõ tiếng Chúa kêu gọi dâng mình cho Ngài, tiếng ấy ngoài

nàng không ai nghe được. Chức vụ nàng thành công mỹ-mãn tại Phi-Châu phần lớn là do mẹ nàng đã gieo vào lòng nàng một tình yêu thương cao đẹp, một sự hy-sinh tuyệt đối cho Đấng Chúa Trời.

3) Trong một hải-cảng kia là nơi thường có các vị giáo-sĩ ghé qua mỗi khi họ về quê. Một gia đình tín-đồ nọ hay mời các vị giáo-sĩ ăn cơm và trọ nơi nhà mình, đến nỗi các con trong gia-đình này nhớ hết tên của họ, và khi thấy tên các giáo - sĩ trên tấm khăn trải bàn thì chúng nhớ tất cả những gì họ đã kể với chúng. Sau này 6 đứa con trong gia-đình đều dâng mình làm giáo-sĩ ngoại quốc cả.

Đọc những mẩu chuyện trên đây, chúng ta thấy ảnh hưởng của người mẹ rất lớn lao đối với con cái trong sự kêu gọi của Đấng Chúa Trời. Chúng ta nên giúp-đỡ chúng để chúng làm theo ý chỉ của Ngài bằng cách khuyến-khích chúng đọc những tạp-chí truyền-giáo hoặc sách vở về sự kêu-gọi truyền-giáo, hay tiểu-sử các vị truyền-giáo tiên-phong, các mục-sư danh tiếng v.v... để gieo vào lòng chúng một quan-niệm truyền-giáo đang lúc chúng còn là một đứa trẻ hầu có thể nhận-định được tiếng Chúa cách rõ ràng như Sa-mu-ên, Đa-ni-ên.

Đấng Chúa Trời đã ban cho chúng ta con cái, nếu chúng ta không chăm sóc, hướng dẫn, dạy dỗ để chúng biết yêu mến Ngài và đặt Ngài lên hàng đầu, chúng sẽ dễ sai đường lạc lối vì không nghe rõ tiếng Chúa kêu gọi, trách nhiệm ấy chúng ta phải gánh lấy vậy.

THANH - HÀ



ĐẾN

VỚI

JÊSUS

TOÀ GIẢNG TIN-LÀNH



**JÊSUS** phán: « Hỡi những kẻ gánh nặng và mệt-mỏi, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các ngươi được yên-nghỉ » (Ma-thi-ơ 11 : 28)

**T**H Ứ A quý vị, đây một lời kêu-gọi đầy tình yêu - thương, dốc cả tâm huyết mà Jê-sus-Christ Đấng Cứu-Thế duy nhất của nhân loại đã ban-bổ trải gần 20 thế-kỷ nay. Trước Chúa khoản 700 năm, Do-Thái, một tuyến dân của Đức Chúa Trời chối bỏ Ngài phạm đủ mọi thứ tội lỗi, nào là thờ lạy hình-tượng, ăn hối-lộ, bức hiếp kẻ mồ-côi, người góa bụa v.v...

Vì thế nước họ xảy ra nhiều tai-nạn biến-cổ, địch-quân vây chặc tứ bề như đàn vô cùng khốn-đốn... Bấy giờ Đức Chúa Trời động lòng thương-xót lớn tiếng kêu gọi họ, như có chép rằng: « Hỡi các người ở các nơi đầu cùng đất hãy nhìn xem ta và được cứu (Esai 45 : 22). Lời kêu gọi này giống hệt lời kêu gọi của Chúa Jê-sus nói trên, vì tình - hình nhân loại ngày nay chẳng khác nào dân Do - thái khi xưa đã chối bỏ Jê-sus, hành - động theo tư - dục của mình, nên thế-giới đã phải bao cơn tai-biến, chết-chóc, thảm-não vô cùng !!!

Giờ đây tất cả mọi người đang loay-hoay, mong tìm phương cứu-vãn, nhưng than ôi, dường như vô hiệu ! Bởi vậy,

Chúa Jê-sus đã và đang kêu gọi mọi người hãy « ĐẾN VỚI NGÀI » để họ được cứu.

### I. — LÝ-DO ĐẾN VỚI JÊSUS.

Tại sao chúng ta phải đến với Ngài ? Kinh thura qui vị, lý - do mà chúng ta phải đến với Jê-sus là vì mỗi người chúng ta đang mang một gánh nặng là tội-lỗi như có chép : « Vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh-hiến của ĐỨC CHÚA TRỜI » (La-mã 3 : 23) Tội lỗi là một gánh nặng vô hình đang đè trên cả tâm-hồn lẫn thể xác chúng ta làm cho chúng ta ngày càng điêu-dứng và cuối cùng là phải bị hư mất đời đời. Để chứng minh lẽ thật này, chúng ta hãy nghe những hiền-triết trứ-danh xưa nay đã nói gì : Khổng Phu-Tử một bậc thánh lớn nhất Á-Đông nói rằng : « Trong lúc 50 tuổi tôi mới biết lúc 49 tuổi tôi đã làm quấy » và rằng : « Nếu Trời cho ta sống thêm vài tuổi nữa để học Kinh-dịch, may ra mới có thể khỏi điều lỗi. » Vua Đa-vít, vị Hoàng-đế lớn nhất nước Do-thái đã nói : « Kia tôi sanh ra trong tội-lỗi, mẹ tôi đã hoài thai tôi trong tội-lỗi » (Thi. 51 : 5).

Phao-lô, nhà bác-học cũng là một tu-sĩ, đã từng ép xác khổ tu, sanh trưởng trong một gia-đình đạo-giáo tin-kính rất mực, thế mà ông đã than rằng : « Tôi muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn, vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn, chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội-lỗi ở trong tôi vậy. » Ngạn-ngữ Anh có câu rằng « Tội-lỗi là bản tánh của nhân-loại » (To err is human) xem thế chúng ta thấy rằng chẳng có một vĩ-nhân nào trong đời dám nói mình là vô-tội và cũng không một ai làm gì để đắc-thắng tội-lỗi được, trừ ra một mình Chúa Jê-sus mà thôi. Kinh-Thánh cho biết rằng : « Jê-sus-Christ vốn là ĐỨC CHÚA TRỜI, Ngài bằng lòng trở nên người như chúng ta, chịu chết trên Thập-tự-giá, dùng chính huyết Ngài để mua chuộc tội-lỗi cho mỗi chúng ta, như có chép rằng : « Huyết của Jê-sus con Ngài làm sạch mọi tội chúng ta » (I Giăng 1 : 7). Theo luật-pháp của Môi-se, mỗi người Y-sơ-ra-ên phạm tội, họ phải đem đến trước bàn thờ ĐỨC CHÚA TRỜI một con chiên không tì vết, tội nhân đặt tay trên đầu con chiên, kể tất cả tội-lỗi mình cho nó, rồi thầy tế-lễ giết con chiên, lấy huyết làm lễ chuộc tội cho đương-sự. Đó là hình bóng về Jê-sus hôm nay, Ngài chịu làm con sinh-tế để chuộc mọi tội-lỗi cho bất cứ ai đến với Ngài. Bởi đó Giăng Báp-tít đã nói về Ngài rằng : « Kia Chiên con của ĐỨC CHÚA TRỜI là Đấng cất tội-lỗi thế-gian đi » (Giăng 1 : 29). Đây là lẽ-thật đời đời, bất-di bất-dịch, Kinh-thánh quả quyết rằng : « Cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình, chỉ một lần dâng cất tội-lỗi của nhiều người » (Hêb. 9 : 28). Tóm lại, sở-dĩ mà chúng ta phải đến với Chúa Jê-sus vì chỉ một mình Ngài mới có quyền cất gánh nặng tội-lỗi khỏi chúng ta được.

## 2.— HẠNH - PHÚC SAU KHI ĐẾN VỚI JÊ-SUS.

Như lời Chúa phán : « Hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ » Yên nghỉ đây có nghĩa là được cứu-rỗi, được tha tất cả mọi tội-lỗi quá phạm, dầu tội-lỗi của chúng ta lớn đến ngàn nào huyết của Jê-sus có đủ quyền làm sạch tất cả. Như có chép : « Hãy đến để chúng ta biện-luận cùng nhau, dầu tội các ngươi đỏ như hồng điều cũng sẽ nên trắng như tuyết, dầu đỏ như son sẽ trở nên trắng như lông chiên » (Êsai 1 : 18).

Được tha tội tức là được quát-miễn mọi hình-phạt về hiện tại và tương-lai. Kinh-thánh cho ta biết rằng : « ĐỨC CHÚA TRỜI là Đấng Thánh - khiết và Công-nghĩa tuyệt-đối, Ngài nhất định hình-phạt tội-nhân đúng như luật-định của Ngài, Như có chép rằng : « Ta sẽ đem sự hoạn nạn trên loài người, chúng nó sẽ đi như kẻ mù, vì đã phạm tội... nghịch cùng Đức Giê-hô-va, máu của chúng nó sẽ đổ ra như bụi và thịt như phân, hoặc bạc, hoặc vàng của chúng nó đều không thể giải cứu chúng nó trong ngày thanh-nộ của Đức Giê-hô-va. Nhưng cả đất này sẽ bị lửa ghen Ngài thiêu đốt và Ngài sẽ diệt hết dân sự đất này cách thịnh-linh » (Sô-phô-ni 1 : 17). Đó là sự hình-phạt tội nhân về thể-xác hiện tại, lại còn hình-phạt về linh-hồn tương-lai một cách khủng-khiếp bội-phần hơn. Như có chép : « Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghét, kẻ giết người, kẻ gian-dâm, kẻ phù-phép, kẻ thờ thần tượng và phạm kẻ nào nói dối phần chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng đó là sự chết thứ hai (Khải 21 : 8). Những hình-phạt này ĐỨC CHÚA TRỜI đã thi-hành và đang thi-hành. Nó chỉ được ngoại trừ cho tội-nhân nào chạy đến với JÊ-SUS, núp trong bóng cánh của Ngài. Như có chép rằng : « Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán-phạt nào cho những kẻ trong Đức Chúa JÊ-SUS-CHRIST » (La-mã 8 : 1). Theo luật

người Yso-ra-ên ngày xưa, họ có làm những thành gọi là « Thành ẪN-NÁU. » Bất cứ tội-nhân nào đang bị lung bắt và rượt đuổi, nếu họ nhanh chơn chạy vào trong thành ẪN - NÁU trú ẩn thì không một ai được phép đến đó tra tay vào tội - nhơn ấy. Hôm nay Chúa Jêsus là thành Ẫn-Náu cho bất cứ tội-nhân nào chạy đến với Ngài, tin nhận Ngài làm Cứu-Chúa mình. Ai đến với Jêsus không những được quát - miễn mọi thứ hình phạt hiện tại và tương-lai mà còn được ban cho quyền làm con ĐỨC CHÚA TRỜI, được sự sống đời đời và được thừa thọ mọi phước-hạnh của ĐỨC CHÚA TRỜI trong danh JÊSUS. Như có chép « Nhưng hễ ai nhận Ngài thì Ngài ban cho quyền - bính trở nên con cái ĐỨC CHÚA TRỜI là ban cho những kẻ tin đến danh Ngài và rằng : « Ai đến cùng ta, ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt (Giăng 1 : 12, 64 : 4) Người đến với Ngài còn được mọi phước-hạnh. Như có chép rằng : « Ngợi khen ĐỨC CHÚA TRỜI cha ĐỨC CHÚA JÊSUS - CHRIST chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta, trong Đấng CHRIST đủ mọi thứ phước thiêng-liêng ở các nơi trên trời » (Êph. 1 : 3).

Thưa quý vị, lẽ thường, xưa nay một người có tội thì không còn hạnh-phúc gì đáng kể, sự sống còn của họ chỉ là hồi-hợp, lo-âu. Bởi thế chúng ta cần phải đến với Chúa Jêsus, để Ngài cất gánh nặng tội-lỗi khỏi chúng ta, một khi gánh nặng tội-lỗi được Chúa cất đi rồi, chúng ta mới nhận được những hạnh - phúc cao-quí vĩnh tồn y như Kinh-thánh đã chép vậy.

Hỡi quý-vị độc-giả thân mến ! Quý-vị có cảm thấy địa-vị hiện tại của mình hôm nay là thế nào không ? Có gì bảo-đảm hạnh-phúc của đời mình ngày mai không ? Đỗ - Thiếu - Lăn, một Thi - hào Trung - hoa đã than rằng : « Khoản một trăm năm của đời người, không biết bao là nỗi buồn. » (Bách - niên thế sự bất thăng bi) với tác - phẩm « Bonjour-Tris-tesse » của Françoise Sagan đã nói lên cả một thế-hệ buồn chán !!! Và Cụ Nguyễn-Du nhà đại thi-hào Việt-Nam cũng đã than rằng : « Trái qua một cuộc bể dâu, những điều trông thấy mà đau đớn lòng » André Malraux đã nói : « Với hình ảnh của quả bom nguyên - tử bao giờ cũng treo lủng lẳng trên đầu mọi người, ngay một chút tin tưởng nho nhỏ như là ngày mai mặt trời sẽ mọc cũng không còn có trong tôi... » Rồi Jean Paul Sartre rồi Albert Camus đã đồng-thanh la lên rằng : « Ôi cuộc đời là phi-lý, sự sống của con người hôm nay là một cuộc thụ nạn chán chường !!! Ôi ! Tất cả bởi vì đâu ? Bởi cứ nhơn-loại đã từ chối JÊSUS, họ không chịu đến với Ngài, họ đành mang lấy gánh nặng lo buồn và tuyệt - vọng. Mong rằng ngay trong giờ này quý - vị nghe được tiếng kêu gọi tha - thiết của Chúa JÊSUS và quý-vị mau chạy đến với Ngài. Chạy đến có nghĩa là đầu - phục Ngài, tin cậy Ngài một cách hoàn - toàn.

JÊSUS phán : « Kẻ đến cùng ta, ta không bỏ ra ngoài đâu, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ... Muốn thật hết lòng. » A-MEN.

Truyền-Đạo Nguyễn-Anh



## TRƯỜNG THÁNH-KINH TIỂU-HỌC VĨNH-LONG THÔNG-CÁO

Bản Trường sẽ mở các khóa học sau đây :

Khóa XI từ 4-10 đến 1-11-64 cho Nữ khóa-sinh từ 17 tuổi trở lên.

Khóa XII từ 8-11 đến 6-12-64 cho Nam khóa-sinh từ 17 tuổi trở lên.

Khóa-sinh muốn theo học xin Mục-sư Chủ-tọa Chi-hội của mình chứng-nhận và gửi gắm.

Cả hai khóa học này đều dạy theo chương-trình A (theo Kinh-thánh Tân-ước)

Khi gửi đơn ghi tên nơi bản trường xin đợi có thư trả lời thuận mới nên đến học.

Mục-sư PHAN VĂN HIỆU



## BÍ-QUYẾT THÀNH-CÔNG CỦA TUỔI TRẺ

Người ta thường nói: « Hai mươi lăm tuổi, lòng can-đảm chưa đủ bảo-đảm sự thành-công. » Thật vậy — Khi nói đến tuổi trẻ là người ta nghĩ ngay đến lứa tuổi có dòng nhựa sống cuồn cuộn. Tuổi khởi thủy cho một đời người, tuổi huy-hoàng nhất của một kiếp. Tuổi trẻ là tuổi hiếu động, hiếu sinh, tuổi luôn luôn chủ-trương tiến tới, tiến mau và tiến mạnh. Tuổi có nhiều thách thức để tìm hiểu, nhiều đả phá để cải tạo, nhiều sửa đổi để trùng hưng. Nhưng chính tuổi trẻ cũng luôn luôn bị vô số khuyết điểm chập chờn theo dõi và cũng từng gánh lấy nhiều thất bại khi còn thiếu nhiều kinh nghiệm của những bậc thành như chi mỷ. Đều đáng kể hơn là người trẻ tuổi bao giờ cũng sẵn sàng chấp nhận mọi khó khăn để cầu tiến và lòng họ luôn khao khát một thành công rực rỡ về một phương diện nào.

Sự thành-công của tuổi trẻ thật ra có nhiều điều phức-tạp, vì nó còn tùy thuộc vào bản-năng, ý-chí, lương-tâm, hoàn-cảnh và cơ-hội. Từ trong lẽ sống muôn màu của nhân-sinh-quan qua rừng sách báo ở các thư-viện ta thấy có nhiều bí-quyết khả-đĩ giúp ta một phần lớn trên bước thành công của cuộc đời. Từng lớp người trẻ tuổi đã nhờ vào những sự kiện ở trên mà sớm đưa mình

đến mức vinh quang của cuộc đời. Họ thật đã thành-công rực rỡ !

Thanh-niên Tin-lành dù đang sống bất cứ một nơi nào trong thế-gian này thì điều cần yếu là phải đạt đến mức thành công. Vì nói chung, con người sinh ra dĩ-nhiên không hoàn toàn về phương-diện tri-thức và luân lý, cho nên ý-nghĩa của cuộc đời là phải cố gắng không ngừng để tiến tới một lý-tưởng nào mà linh hồn ta đang say đắm. Lý-tưởng cao cả nhất của Thanh-niên Tin-lành là GÂY DỰNG THÂN THỀ CHÚA và RAO TRUYỀN TIN-LÀNH. Muốn chu-toàn lý-tưởng cao cả ấy thì người Thanh-niên Tin-lành rất cần phải đạt đến mức thành công trong đời tin kính của mình, rồi từ đó mức thành công sẽ lan rộng đến gia-đình, Hội-thánh và cả đến công cuộc Truyền-giáo khẩn cấp nữa. Lịch-sử Cơ-đốc đã ghi rõ cho thế hệ chúng ta thấy những thanh-niên tuổi trẻ thành công, đường lối tin kính và dấu vết hoạt động của họ còn đang sáng chói đến đời đời. Họ là những Môise, Calép, Giacóp, Đaniên. Đavít, Ruter, vv .... Nếu chúng ta đặt chân vào đường lối vinh-quang ấy thì chắc chắn ta sẽ nhận được nhiều bí-quyết giúp mình thành công mau chóng.

Theo điều tôi biết, thì Thánh Giăng là người có những bí-quyết rất vững chắc và xác thực giúp cho Thanh-niên Tin-lành sớm đạt đến mức thành công trong cuộc đời. Tim hiểu bí-quyết ấy không cần phải có một trình độ am hiểu nhiều danh-từ triết học, cũng không phải vùi đầu suốt ngày trong rừng thư-viện. Chính cái bí-quyết tuyệt đối này chỉ nằm khiêm nhường trong nửa câu Kinh-thánh ở một sách nhỏ nhất của Kinh-thánh. Đó là câu : « Hỡi kẻ trẻ tuổi, ta viết cho các người, vì các người là mạnh mẽ, lời Đức Chúa Trời ở trong các người, và các người đã thắng được ma-quỉ (I Giăng 2 : 14b).

Khởi đầu cho bí-quyết này ta thấy Thánh Giăng đề cập đến vấn đề « *Vi các người là mạnh mẽ.* » Như chúng ta đã biết, tuổi trẻ là tuổi đang lên về tinh thần và thể xác. Giá trị về phần thể xác của thanh-niên là sức lực. Vua Salômôn đã không tiếc lời mà ca-ngợi rằng : « Sức lực của gã trai trẻ là vinh hiển của người » (Châm-ngôn 20 : 29). Trên thực tế, muốn thành công thì trước hết người trẻ tuổi phải có một sức khoẻ dồi dào. Sức lực là nhu cầu của chính mình, của gia-đình hạnh phúc, của Hội-thánh, của Xã hội. Một Quốc gia có vô số thanh-niên hùng mạnh thật đáng hãnh diện. Hội-thánh nào có nhiều thanh-niên thiếu-nữ mạnh khoẻ hăng hái hoạt động là một Hội thánh có phước. Hội-thánh ấy đáng phải ngợi khen Chúa. Ngày nay có bạn thanh-niên nào đang bị vấn đề sức lực kém thiếu ngăn cản mình trên con đường thành công thì cần phải cầu xin Chúa thêm sức cho cách dồi dào. « Ngài ban sức mạnh cho kẻ nhọc nhằn, thêm lực lượng cho kẻ chẳng có sức. Những kẻ trai trẻ cũng phải mòn mỏi mệt nhọc, người trai tráng cũng phải vấp ngã. Nhưng ai trông đợi Đức Giê-hô-va thì chắc được sức mới, cất cánh bay cao như chim ưng; chạy mà không mệt nhọc, đi mà không mòn mỏi » (Esai 40 : 29-31).

Thanh-niên Tin-lành chỉ mạnh mẽ về thể xác mà thôi thì chưa đủ yếu tố tạo nên cuộc đời thành công. Điều cần hơn nữa là phải mạnh mẽ về tâm thần (Spirit). Một thanh niên chỉ khỏe mạnh lực lượng về thể xác mà tâm thần yếu đuối thật là đáng buồn ! Đó cũng là điều trái với ý muốn của Đức Chúa Trời. « Vi Đức Chúa Trời chẳng ban cho chúng ta tâm thần nhút nhát, bèn là tâm thần mạnh mẽ » (I Tim. 1 : 7). Tâm thần mạnh mẽ là tâm thần tràn ngập sự sống của Chúa, đồng một tâm tình của Ngài. Tâm thần ấy ưa thích hành động những điều hiệp theo ý muốn của Thánh-linh và vâng phục theo ý chỉ của Ngài. Một thanh-niên có tâm thần mạnh mẽ thì luôn khoe khoang về ơn Chúa và rao truyền Tin-lành. Bởi tâm thần mạnh mẽ, họ có thể nói như Phao-lô rằng : « Tôi không hổ thẹn về Tin-lành đâu. » Tại học đường, công sở, thành phố, làng mạc thì Tin-lành là đề-tài thường được họ nhắc đến và giải bày cho mọi người. Một thanh niên có tâm thần mạnh mẽ thì sự Cầu nguyện, học Kinh-thánh, hoạt động thanh-niên nhóm họp Hội-thánh là điều mà lòng họ khao khát và bền đỗ. Tại đó họ thật đã có những bước thành công rực rỡ hơn hết !

Ta cũng nên nhận định rằng : Một thanh niên chỉ cậy vào sức lực của thể xác mà không quan-tâm đến sức mạnh của tâm thần thì cũng vẫn là một thanh niên thất bại !

Đại lực sĩ Sam-sôn đã dùng sức mạnh của thể xác mà xé nát Sư-tử trên đường đến Thim-na thăm vợ chưa cưới của mình (Quan-xét 14 : 5-7). Một lần khác chàng cũng đã dùng sức mạnh của mình đánh bại 3.000 quân Philitin từng nổi danh trên chiến-địa. Một lần khác chàng cũng thừa sức bắt phục 300 con chó để phá hại mùa màng của kẻ nghịch. Nhưng chỉ vì tâm thần yếu đuối nên chàng đã ngã gục dưới tay nàng Dalila cách nhục-nhã !

Thanh-niên Đa-vít cũng đã làm chuyện phi thường xé xác sư-tử to do sức mạnh của thể xác, nhưng khi tâm thần yếu đuối thì đã phạm trọng tội trước mặt Đức Chúa Trời và dân sự!

Thanh-niên Barac vốn là tay chiến sĩ mạnh mẽ về thể xác nhưng tâm thần yếu đuối nên cần phải nhờ người nữ Đêbôra kích-lệ tinh thần mới dám ra trận mạc. Bởi tâm thần yếu đuối, họ đã là người thất bại!

Tôi còn nhớ khi Samsôn khát nước đến kiệt sức, tâm thần trở nên bấn loạn, thì người kêu cầu Đức Chúa Trời. Đức

Chúa Trời liền chẻ hòn đá tại Lê-chi cho chàng uống nước. Khi uống nước xong rồi thì Kinh thánh chép rằng: « Tâm thần người hồi tỉnh và lòng người mạnh mẽ lại. (Quan-xét 15:18-19).

Ngày nay, trên con đường sinh hoạt của thanh-niên Tin-lành có ai trong chúng ta đang gặp phải tình trạng tuyệt vọng như Samsôn thì cũng hãy kêu cầu ngay với Chúa. Xin nước hằng sống của Thánh-linh bồi bổ tâm thần và phục hồi sức lực chúng ta để cứ hằng hái mỗi ngày đi đến mức thành công tốt đẹp.

(còn tiếp kỳ sau)

## TINH - THẦN TRUYỀN-GIÁO

### THIỆU-NHI ỦNG-HỘ VIỆC TRUYỀN-GIÁO THƯỢNG-DU DALAT

Do sự cố-động của ông bà Trần-công-Chánh của Hội-thánh Tin - lành Gia-định, các em thiếu-nhi sau đây đã vui lòng nhin quà bánh để dành tiền dâng giúp việc truyền-giáo thượng du Đalat như sau:

	Tháng 1-64	Tháng 3-64	Tháng 5-64
1. Em Phong	5đ.	10đ.	15đ.
2. Em Nghĩa	5	40	40
3. Em Cam	5	10	20
4. Em Hùng	5	10	
5. Em Nhã	5	10	20
6. Em Lợi			5
7. Em Thạch			5
8. Em Lưu			5
9. Em Ngọc			5
10. Em Mai			5

Xin thành thật cảm ơn ông bà Trần-công-Chánh và các em thiếu nhi đã dâng tiền như trên. Cầu Chúa ban phước cho ông Chánh và tất cả các em. Mong có nhiều thiếu-nhi trong các Hội thánh khác cũng vui lòng ủng-hộ việc truyền-giáo để Danh Chúa được đồn ra xa hơn và nhiều linh-hồn được cứu rỗi.

Mục-sư Truyền-giáo Trương-văn-Tốt Đalat.

Khi Đức Chúa Trời muốn ban cho một điều lớn thì Ngài khởi sự bởi một điều khó. Khi Ngài muốn làm một việc tốt đẹp thì Ngài khởi sự bởi một việc dường như bất năng.

Armin Geisswein



# BẢNG CHỈ ĐƯỜNG

SÁNG nay Dũng và Châu được Ba Má cho đi Vũng Tàu. Dũng vô cùng sung sướng vì đây là lần đầu tiên Dũng được đi tắm biển với cả gia-đình.

Hôm nay trời sáng đẹp quá, Dũng say sưa nhìn cảnh lạ hai bên đường. Mấy khu rừng cao su như quay tít lùi lại sau xe Dũng. Xa xa, dãy núi xanh như chặng ngang những cánh đồng bát ngát đang trải qua trước mắt mọi người. Thỉnh thoảng một chiếc xe chạy ngược chiều qua xe Dũng để lại những tiếng « Vù » thật nhanh khiến Dũng giật mình.

Tự nhiên Dũng quay lại « Ba vừa lái xe vừa nói chuyện với Má. Dũng lấy làm lạ sao Ba lái xe tài thế! Chắc Ba đã lái đường này nhiều lần rồi. Sau cùng Dũng hỏi Ba :

— Chắc Ba thuộc đường này lắm phải không ạ ?

Ba đáp — : « Không, Ba chưa thuộc đường này. Ba chưa lái xe đường này bao giờ cả, nhưng có những tấm bảng chỉ đường nên không có gì khó khăn. Kia, trước mặt có tấm bảng kia. Bảng đó cho biết chúng ta sắp đến cầu...

Châu và Dũng lấy làm ngạc nhiên vô cùng, và cả hai chưa biết những điều này khi đi chơi xa. Ba cất nghĩa cho Dũng và Châu biết, trên các cuộc hành-trình dài, những bảng chỉ đường rất cần thiết, nếu không có, người ta rất dễ bị lạc đường.

Đến gần cầu, Châu trông thấy tấm bảng đề : « Đi sát tay mặt », liền hỏi :

— Ba có đi sát tay mặt không Ba ?

— Có chứ, nếu không đi sát tay mặt nguy hiểm lắm.

Khi xe gần đến một thị trấn nhỏ, Dũng và Châu thấy Ba lái chậm lại. Khi Dũng hỏi tại sao, Má nói « có cái bảng đề « Đi Chậm » chúng ta vừa đi qua ».

Suốt dọc đường từ Sài Gòn đến Cáp, có rất nhiều bảng khác nhau, nào queo tay mặt, queo tay trái, nguy hiểm... làm cho Dũng và Châu để ý một cách thích-thú. Đến một khúc quanh, Dũng thấy một tấm bảng đề « ĐƯỜNG TRƠN TRỢT » và cách đây không xa, một chiếc xe nhỏ nằm lật ngược bốn bánh lên trời. Dũng sợ-hãi hãi.

— Sao chiếc xe ấy lại có thể lật như vậy được hả ba ?

Ba đáp: Khi trời mưa đường trơn xe có thể bị lật rất dễ-dàng. Nếu người tài-xế vâng theo bảng chỉ đường thì không bao giờ xảy ra tai-nạn như thế.

— Như vậy có những bảng chỉ đường ở hai bên đường tiện quá Ba nhỉ?

— Dĩ nhiên, những bảng đó giúp chúng ta biết đường đến nơi chúng ta muốn, và tránh những khúc nguy-hiểm dọc đường.

Má nói thêm: Mỗi ngày chúng ta cũng đang đi trên xa-lộ của đời mình.

Xa-lộ này dẫn chúng ta đi từ dưới đất này về đến Thiên-đàng. Đức Chúa Trời, Cha yêu thương của chúng ta biết chúng ta cần rất nhiều bảng chỉ đường, để đưa chúng ta đi đúng đường lối về Nhà Ngài, nên Ngài đã ban cho chúng ta nhiều bảng chỉ đường quý báu, đó là lời Ngài trong Kinh-thánh, mà mỗi buổi tối má vẫn chỉ cho các con đọc.

Phải, Đức Chúa Trời là Đấng dẫn-dắt chúng ta, cho chúng ta những bảng chỉ đường rất dễ như: «Hãy yêu kẻ thù nghịch..» «Hãy nhớ ngày nghỉ làm nên ngày thánh..»

«Hãy hiếu-kính cha mẹ người» «Hãy» tin Đức Chúa Jê-sus...» và rất nhiều bản khác nữa. Nếu chúng ta vâng lời Ngài, đi theo sự chỉ dẫn của Ngài thì trọn đời chúng ta được bình-yên, không bao giờ gặp tai-nạn nguy-hiểm như các con thấy chiếc xe ban nãy, và chúng ta sẽ được bước vào nước Ngài cách hớn-hở vui mừng.

Hãy nhớ rằng luôn luôn ma-quỷ muốn làm lu-mờ những bảng chỉ đường này trong lòng các con, nó không muốn cho các con hưởng bình-an, ham đọc lời Chúa. Nhưng nếu các con chú ý, chăm xem lời của Ngài, và tỉnh-thức cầu-nguyện, các con sẽ thắng và sẽ được đến nơi chốn bình-an trong sự che-chở của Đức Chúa Trời...)

Xe đã đến Cáp. Dững và Châu reo to khi thấy sóng biển đuổi nhau từ ngoài xa. Bãi biển muôn màu, tưng-bừng, rộn-ràng như trong lòng Dững và Châu lúc bấy giờ.

Không đợi Ba Má giục, Dững và Châu vội vàng theo mọi người chạy uà xuống vui đùa với sóng biển...



## *Cây Bình-bát kể chuyện*

**M**ỘT ngày kia, tôi len-lỏi dưới gốc cây bình-bát đặng kiếm trái.

Kiểm được vài quả, tôi leo lên châng-ba ngồi đặng ăn. Gió hiu hiu thổi như ru tôi vào giấc ngủ mơ-màng... Bỗng bên tai tôi văng-vẳng tiếng ai nhỏ nhẹ, như muốn tỏ điều gì cùng tôi. Ngẩng lên không thấy ai nhưng tiếng ấy càng rõ-ràng hơn nữa.... Thì ra anh Bình-bát đang muốn tâm sự cùng tôi.

« Anh ạ! Tôi vốn loài cây rừng tầm thường thôi, thân hình tôi xấu-xí, mà cũng không ích-lợi gì. Nhưng anh biết tại sao thiên hạ lại thích trồng tôi không? — Thân tôi đầy nhựa sống, nhựa sống dư dật, lâu dài, bất cứ đất nào tôi cũng có thể sống được. Người ta dùng tôi làm gỗ, để ghép da anh « Mãn-cầu-gai ». Điều đó anh dư hiểu sao rồi. Nhưng đau-đớn thay, khi họ đẵn nhánh tôi để dồn nhựa

sống, thân tôi trơ-trụi quá, khi ấy người ta lại dùng khúc thân đáng thương ấy mà làm đủ mọi vật dụng: cán dao, cán mác, phao lưới...

Tuy nhiên tôi cũng được an-ủi và hân-hạnh lắm mà kể điều này cho anh nghe: ấy là tuy thân tôi tầm thường nhưng trái tôi thơm ngon và được quý trọng dường nào. Chẳng thế mà tình-nhơn vua Sa-lô-môn đã thốt « Trái người ngọt-ngào cho ở-gà tôi » (Nhã-ca 2 : 3c). Tôi chỉ là loại cây rừng đã bị người ta quên đi, nhưng nàng đã tìm chàng « giữa đám con trai, như cây bình-bát ở giữa những cây rừng. » Sao nàng không ví Sa-lô-môn, một vị vua đẹp nhất với các anh Hương-nam, Bách,

Tùng .. ở giữa những cây rừng mà lại ví với tôi? Thật chắc tôi có cái gì đặc-biệt phải không anh? Chính Vua Sa-lô-môn cũng dùng mùi thơm của tôi so-sánh rằng « Mùi thơm mũi mình như trái bình-bát » thì anh cũng tưởng-tượng được trái tôi thơm ngon êm-dịu dường nào. Quả thật không gì vinh-hạnh cho tôi bằng... »

Đang thả hồn theo giọng nói của anh Bình-bát, bỗng một tiếng gọi lớn làm tôi giật mình tỉnh-dậy. Thì ra là tiếng mẹ tôi gọi. Tôi tiếc rẻ cho câu chuyện thần-tiên này. Tôi mong sao có dịp được nghe anh Bình-bát kể rõ hơn, chắc đây chỉ là một khía cạnh thôi.....

CÂY BÌNH-BÁT số 1

### GIẢI ĐÁP CÂU ĐỐ THÁNG SÁU

- 1) Tu-banh Ca-in. Sáng-thế-ký 4 : 22
- 2) Giê-sa-bên II Các vua 9 : 36
- 3) Ha-ba-cúc 2 : 4
- 4) Châu-chấu và mặt ong rừng. Mác 1 : 6
- 5) Giô-kê-biết Dân-số-ký 26 : 59

Các em đáp trúng :

5 câu :

Lê-hoàng-Sơn (Ban-mê-thuật), Nguyễn-văn-Tiến (Bến-cát), Đoàn-trung-Chánh (Saigon), Nguyễn - thị Thiên - Hương Nguyễn-thị Bạch-Vân (Giáo-đức) Nguyễn, hữu-Bình (Ba-xuyên), Trần-thanh-Lễ, Lê thị Hồng-Ân (Khe-sanh), Nguyễn-mỹ-Ánh (Định-tường) Võ-văn Khắc-Hiệp, Võ-hồng-Mai (Vĩnh-long), Lê-thị-Đặng (Cần-đức), Nguyễn-kim-Chung (Đà-nẵng).

4 câu :

Nguyễn-xuân-Tín (Đà-nẵng) Nguyễn-đình-Tồn, Nguyễn-thị Hồng-Tuyết, (Di-linh).

3 câu :

Tạ-chỉnh - Tâm (Tam-kỳ) Châu thị Hoàng-Bích (Kiên-tàn).

1 câu :

Nguyễn-thanh-Bạch (Cần-thơ).

Trong số báo tháng 5, những em có tên sau đây đã đáp trúng :

6 câu :

Nguyễn-xuân-Tín (Đà-nẵng), Lê-thị-Đặng (Cần-đức).

5 câu :

Nguyễn-đình-Tồn (Di-linh).

4 câu :

Nguyễn-hữu-Bình (Ba-xuyên)

3 câu :

Nguyễn-xuân-Sanh (Đà-nẵng)

Em Nguyễn-xuân-Tín, (Đà-nẵng) :

Các em gửi câu đố không cần gửi câu giải đáp nữa. Các em được hưởng số điểm của người đáp trúng toàn bài.

Ngoài ra, những em gửi câu giải đáp, xin gửi về sớm sớm, để khỏi bị chậm-trễ, thất-lạc và thiệt-thòi. Nhiều em than phiền không thấy tên mình, chỉ vì các em gửi về trễ quá, không thể đăng được. Mong các em cảm phiền và nhớ nhé.

### GIẢI-ĐÁP CÂU ĐỐ THÁNG BẢY :

- 1) Châm-ngòn 13 : 20
- 2) I Vua 20 : 28

- 3) Ê-xê-chi-ên 16  
 4) Ê-sai 66 : 3  
 5) Xuất 28 : 11

**Các em đáp trúng :**

**5 câu :**

Trương-thị-Vân, Trần-minh-Hương, (Bàn-cò), Nguyễn-đình-Tổn, Nguyễn-thị Hồng-Tuyết (Di-linh) Nguyễn thị Thu-Hồng, Nguyễn thị Thiên-Hương, Nguyễn thị Thiên-Lộc (Giáo-Đức).

**4 câu :**

Đoàn-trung-Chánh (Saigon), Nguyễn thị Thùy-Dương (Giáo-đức), Tạ-chỉnh-Tâm, (Tam-kỳ).

**CÂU ĐỐ KỲ NÀY của em Lê-thiên-Dũng, (Duy-xuyên).**

- 1) Ai không cha, không mẹ, không gia-phở, không ngày sinh và ngày chết ?
- 2) Thầy tế-lễ nào mặc áo bản đứng trước mặt thiên-sứ ?

3) Đấng tiên-tri nào làm nghề chăn chiên và sửa soạn các cây vả rừng ?

4) Các dân nào có tài bắn cung ?

5) Sách tiên-tri nào nói về một cây gậy mà ai dựa vào thì nó đâm thủng tay ?

**NHỮNG CÂY MỚI MỌC :**

**Cây Tường-vi :** 2 Nguyễn-văn-Tiến, (Bến-cát)

**Cây Bá-hương :** 3 Nguyễn thị Thiên-Hương (Giáo-đức)

**Cây Phụng-vĩ :** 1 Nguyễn thị Bạch-Vân (Giáo-đức)

**Cây Dạ-lý-Hương :** 1 Nguyễn thị Thùy-Hương (Giáo-đức)

2 Nguyễn thị Thu-Hồng, (Giáo-đức)  
 Những em đã vào vườn, xin gửi cho chị một tấm ảnh,

Thơ đố :

**AI ĐÂY ?**

của M.s. Nguyễn-thanh-Sơn

1.— Ai nói :

Con tôi tưởng chết nay còn  
 Xin mời cô bác, bà con dự mừng ?

2.— Ai giàu mà lại rất nghèo

Con đương mạnh khỏe, chết theo một ngày ?

3.— Còn trẻ mà lại anh hùng

Dám ra mặt trận nghịch cùng đối phương

Tay không gươm giáo đao thương  
 Chỉ vài vật mọn đã thương tướng tài

4.— Tiếng đàn tiếng trống dậy vang

Muôn người quỳ mọp trước hình tượng vua

Ai đây cả dám ăn thua  
 Không tuân theo lệnh của vua ban hành.

5.— Ai kia nằm ngủ mê say

Giữa đám quân lính với hai gông xiềng  
 Thành linh có một sứ thiên  
 Đến nơi đánh thức, xích liền vỡ tan.

(xin xem giải đáp ở trang 37)

**HÌNH ĐỐ :** Các bạn tìm câu Kinh-thánh theo ý nghĩa bức tranh dưới đây



(Xem lời giải kỳ sau)

# ĐỐ KINH-THÁNH

## GIẢI-ĐÁP CÂU ĐỐ KINH-THÁNH

đăng trong TKB số 311 (tháng bảy 1964)

- 1.— Phao-lô (Công 9 : 4)
- 2.— Đa-vit (II Sam. 11 : 2-4)
- 3.— Giăng (Khải 21 :) chú ý « khái tượng về nước thiên-đàng. »
- 4.— Nữ tiên-tri An-ne (Lu 2 : 36-38)
- 5.— Xa-chê (Lu 19 : 5-7) — chú ý chữ « Xấu dạng. »
- 6.— Ê-tiên (Công 7 : 54-60)
- 7.— Na-banh (I Sam. 25 : 10)

### Đáp trúng 7 câu :

Võ-thị-Hiệp, Huỳnh-lệ-Châu, Nguyễn-triệu-Phủ (Cần-thơ), Võ-thị-Hạnh, Nguyễn thị Thu-Cúc, Hồ thị-Hiệp (Đalat), K'Won (KBC 4075), Nguyễn-Tân (Kỳ-phủ), Võ-thanh-Liêm (Mỹ-tho), Đặng-quang-Vinh (Phước-long), Trương-thiên-Ân (Saigon), Mai-xuân-Lang (Vĩnh-lợi), Võ-hồng-Mai (Vĩnh-long), Nguyễn-khương-Ninh (An-lạc-tây).

### Đáp trúng 6 câu :

Trần-mỹ-Lệ, Bà Nguyễn-thị-Hiền, Nguyễn-thanh-Bạch, (Cần-thơ), Trương-văn-Luân (Chương-thiện), Lê-hữu-Côn (Cần-đức), Nguyễn-thị Thành-Tâm (Châu-phủ), Hoài-Linh (Gò-đen), Đặng-văn-Đàng (Gò-công), Nguyễn-văn-Công (Cò-nhi-viện Nha-trang), Hồng-Phúc (Giáo-đức) Đoàn-trung-Chanh (Saigon), Huỳnh-văn-Arôn, Nguyễn-thành-Đương, Lê-anh-Dũng (Vĩnh-long), Lê-tấn-Quán (Vĩnh-phước), Phan-Thâm (Vũng-tàu).

### Đáp trúng 5 câu :

Mai-thị-Lông (Cần-thơ)

### Đáp trúng 4 câu :

Nguyễn-hữu-Bình (Ba-xuyên)

## CÂU ĐỐ KINH-THÁNH KỲ NÀY

của T. M. L. Cần-thơ

Những câu đố dưới đây đều có hai phần, phần trên đã được tiết-lộ, còn phần sau xin các bạn giải đáp giúp.

- 1) APRAHAM sắp dâng con trai một làm của lễ thiêu cho ĐỨC CHÚA TRỜI.  
— Vua nước nào dâng Thái-tử làm của lễ thiêu trên vách thành ?
- 2) CHÚA JÊSUS giao chìa khóa Thiên-đàng cho PHIERO và môn-đồ Ngài.  
— Sách nào trong Cựu-ước chép rằng : « Ta sẽ đem chìa khóa nhà ĐAVÍT để trên vai nó... » ?
- 3) GIAIRU có 30 người con trai coi 30 lừa con.  
— Ai có 30 cháu trai cùng coi lừa như vậy ?
- 4) Tiên-tri AMỐT khuyên chúng ta : « Hãy ghét điều dữ và ưa điều lành. »  
— Câu Kinh-thánh nào trong Tân-ước khuyên chúng ta với ý-nghĩa như thế ?
- 5) Người đời thường nói : « Ngày xưa báo ứng còn chầy, ngày nay báo ứng một giây nhân tiên. »  
— Câu nào trong Kinh-thánh có ý gần giống như vậy ?
- 6) MOISE làm con rắn bằng đồng.  
— Dân YSRAËN xông hương và gọi tên gì tương-tự ?
- 7) Thiên-sứ GAPRIÊN nói với MARI rằng : « Nay, người sẽ chịu thai và sanh một con trai. »  
— Trong Cựu-ước thiên-sứ có nói với người nào như thế ?

Thời hạn nhận bài : 20-10-64. Tinh theo nhật án của Nha Bưu-điện Saigon.

— *Bạn Đoàn-trung-Chánh.* Bài giải câu đố tháng 6 đến trễ lắm. Không chấm và xếp hạng được.

— *Bạn Nguyễn-Tân.* Có nhận được bài đố có danh từ « Lừa. » Cảm ơn lời lẽ khuyến-kích của bạn. Xin cổ động nhiều người xem TKB và dự các cuộc đố KT cho vui. Chào thân ái.

— *Xin sửa lại cho đúng.* Về kết quả đáp đúng 7 câu đố K.T. đăng trong số báo tháng VI 1964 có tên ông Huỳnh-khương-Ninh, xin sửa lại là Ông Nguyễn-khương-Ninh (An-lạc-tây).

### **ĐỨC-TIN BẰNG HỘT CẢI . . .**

41 năm về trước, tân-sĩ Don R. Falkenberg sáng-lập ra Liên-đoàn Suy-gẫm Kinh-thánh. Từ chỗ chỉ là một tổ-chức có tánh-cách địa-phương, Liên-đoàn đã phát-triển mạnh-mẽ và trở thành một trong những tổ-chức lớn nhất thế-giới về phát-hành văn-chương truyền-giáo. Liên-đoàn đã giúp-đỡ nhiều hội truyền-giáo, kể cả Hội Truyền-giáo Phước-âm Liên-hiệp (C & M A) ; do đó hàng triệu trang giấy văn-chương Tin-lành đã được phổ-biến khắp thế-gian và cứu được bao nhiêu linh hồn tội-lỗi.

Cụ ông và cụ bà Don R. Falkenberg hiện nay đã về hưu-trí tại Columbus, Ohio, Mỹ-quốc. Người kế-tục sự-nghiệp hai cụ hiện nay là ông J. M. Falkenberg, Tổng thư-ký của Liên-đoàn.

### **LỚN MẠNH NHANH CHÓNG**

Đồng lúa Phi-châu đã chín vàng, sẵn-sàng cho mùa gặt. Năm 1954, Hội Liên-hiệp Hội-thánh Tin-lành Tây-Phi được thành-lập, bao gồm 400 Hội-thánh với 50.000 tín-hữu. Mười năm qua, Thánh-Linh đã làm việc một cách diệu-kỳ : năm nay con số đã lên đến 900 Hội-thánh và hơn 300.000 tín-hữu do 650 mục-sư và truyền-đạo phục-vụ.

Hội Liên-hiệp các Giáo-phái Tin-lành Tây-Phi, do người Phi-châu sáng-lập và phụ-trách, không quên vấn-đề truyền-giáo cho các bộ-lạc chưa nghe danh Jê-sus. Hội đã tổ-chức ra Hội Truyền-giáo Phi-châu hiện đang có 85 nhà truyền-giáo người Phi lo rao-truyền lời Chúa cho miền Tây Phi-châu.

Đối với Hội Truyền-giáo Nội-địa Xu-đan là mẫu hội của mình ngày trước, Hội Liên-hiệp nói trên có một thái-độ hợp-tác chân thành.

Hội-thánh Ma-đơ-len tại Tulsa (Oklahoma) là xứ đạo đầu tiên của Công-giáo đã gia-nhập Hội-đồng Giáo-hội vùng Tulsa phần lớn gồm các giáo-phái Tin-lành. Theo lời Mục-sư Jack Batten, chủ-tịch hội-đồng, và Mục-sư Orra Compton, giám-đốc chấp-hành, thì đây là xứ họ đầu tiên của Công-giáo tại nước Mỹ trở nên thành-viên của một chi-hội của Hội-đồng Giáo-hội Toàn-quốc, trước nay vốn gồm các nhóm Tin-lành và Chính-thống-giáo.

Ban chấp-hành Hội-đồng đã đồng-thanh chấp-thuận đơn xin gia-nhập tổ-chức của nhà thờ xứ nói trên.

(Người soạn tin xin miễn bình-luận tin này).

### **ÔNG KHRUSHCHEV BẢO : HÃY TRỤC-XUẤT CÁC GIÁO-SĨ**

Thủ-tướng Xô-viết Nikita Khrushchev đã kêu gọi tất cả các dân tộc Phi-châu trục-xuất các giáo-sĩ Cơ-đốc-giáo người Âu Mỹ.

Thông-tấn-xã Tass cho biết là trong một bài diễn-văn đọc tại Át-xu-an (Ai-cập) trước đây không lâu, ông Khrushchev có tuyên-bố rằng việc trục-xuất các nhà truyền-giáo ngoại-quốc sẽ là một bảo-đảm cho nền độc-lập dân-tộc và sự tiến bộ của hết thảy các quốc-gia Phi-châu. Ông bảo : các giáo-sĩ ngoại-quốc là tay sai của các nước thực-dân và đế-quốc hiện đang lăm-le muốn chiếm lại những thuộc-địa đã mất.

(Người soạn tin cũng xin miễn bình-luận tin này).

Tin tức rút trong bán-nguyệt-san  
« The Alliance Witness »  
của Hội Truyền-giáo C & M A  
N. C. A.

● **HỘI-AN.**

**TÀI THIẾT TƯ THẤT**

Hội-thành Hội-An đã cải tạo xong tư thất Mục-Sư vào hạ tuần tháng 7-1964, bề ngang 8 thước, dài 11th 50, rộng rãi khoản khoáng có vẻ mỹ-quang.

Nơi đây, chúng tôi tràn trọng kính gửi đến quý vị ân-nhân lời tri-ân nồng-nhiệt đã vui lòng ghi vào sổ vàng ủng-hộ tài chánh cho bản hội trong việc thực hiện công-tác này. Cầu xin Chúa từ-ái thêm nhiều ân tứ quý báu cho quý vị.

*Mục-sư Nguyễn-xuân-Ba*

● **KƠ-HO.**

**HỘI-THÀNH KƠHO (ĐALAT) TRI-ÂN**

Từ ngày rời bỏ xóm làng thân yêu cùng mọi tài vật để di-cư về các vùng xung quanh Đà-lạt đến nay (gần 3 năm), trên 6.000 tín-đồ Kơho đã sống qua những ngày rất thiếu thốn, khó khăn... Nhưng, nhờ sự giúp đỡ đặc lực của chánh quyền và sự ủng hộ nhiệt thành của các tôi tớ con cái Chúa cùng các cơ-quan từ thiện trong và ngoài nước, họ đã vượt qua chặng đường khó khăn ấy và thêm từng trải trong ơn chẵn giữ nuôi nấng của Đấng Chăn hiền-lành. Tuy trong hiện tại và tương lai họ vẫn còn phải nhờ cậy nơi Chúa và lòng yêu-thương của tất cả con cái Ngài khắp mọi nơi, nhưng nhìn lại chặng đường đã qua, chúng tôi không thể nào nín lặng mà không dâng lời tạ ơn Chúa và cảm ơn toàn thể các tôi tớ con cái Ngài đã ủng hộ tiền bạc dùng vào việc tiếp-trợ các tin đồ di cư, ủng hộ đặc biệt các Mục-sư Truyền-đạo rất thiếu thốn, và phụ-cấp các Mục-sư Truyền-đạo đi mở mang Hội thánh mới. Bởi sự cầu nguyện cấp

theo sự ủng-hộ tài-chánh của các Hội-thành và các nhà hảo tâm mà Hội-thành Kơho chẳng những được đứng vững trong cơn thử thách khó-khăn mà còn tiến bộ hơn nữa. Đầu năm 1962, Hội-thành Kơho vùng Đà-lạt có 52 hội, 31 Mục-sư Truyền-đạo và Truyền-đạo-sinh, với 7050 tin đồ, nhưng đến cuối năm 1963 có 58 Hội-thành, 37 Mục-sư Truyền-đạo và Truyền-đạo-sinh với 8122 tin-đồ. Cảm ơn Chúa.

Tổng cộng số tiền các Hội-thành và những nhà hảo tâm ủng hộ Hội-thành Kơho từ tháng 4-61 đến 6-64 là 178.824đ.

Ngoài ra, Hội cứu-tế M.C.C. ở Saigon đã gửi cho đến nay 201 tấn 292 kgs thực phẩm, áo quần và mùng mền giúp đỡ anh em.

Nguyễn Ba Ngòi Đức Chúa Trời báo đáp xứng đáng cho mọi tôi tớ con cái yêu dấu của Ngài. Xin Ngài giúp đỡ Hội-thành Kơho kết-quả xứng đáng với sự yêu-thương lạ lùng của Ngài.

*Trương-văn-Tốt  
Mục-sư Truyền-giáo Đà-lạt*

● **CẨM-LONG.**

**HỘI-THÀNH ĐƯỢC PHẤN-HƯNG**

Chúa đã dẫn đưa chúng tôi đến hầu việc Ngài tại Hội-thành Cẩm-Long, đến nay đã 3 năm trọn.

Chiến-tranh thường diễn tại nơi đây, súng lớn súng nhỏ của đôi bên thi nhau nhả đạn, tiếng đạn đi vèo vèo ngay trước nhà chúng tôi. Nhưng Chúa yêu dấu vẫn ở cùng gia-đình tôi. Ngài nghe tiếng kêu cầu tôi trong lúc gian truân. Ngài còn muốn chúng tôi sống còn trên đời tạm này để lo hầu việc Ngài.

Một tin đồ nếu không có cánh tay toàn năng Chúa đưa ra che chở, thì người lẫn vật phải chết vì những viên đạn đại bác. Một tin-đồ khác bị người ta nhện làm nên nhắm bắn, nhưng Chúa cho viên đạn bay xốt sơ qua trán.

Con cái Chúa trong Hội - thánh một số phải tản cư, một số phải lăn lộn làm ăn, khi đi, khi ở, khi chạy lánh khi trở về thật là khó khăn mọi bề. Hội - thánh Chúa vẫn cứ nhóm họp đông đúc để thờ phượng Ngài.

Tạ ơn Chúa hơn nữa, chiến tranh càng đe dọa thì Hội - thánh càng được phấn hưng, nhiều tin đồ yếu đuối được mạnh mẽ, nhiều người đứng lên lo việc Ngài, nhiều kẻ ngoại đã trở lại cùng Chúa. Nền tự trị của Hội - thánh càng thêm vững mạnh, bởi có nhiều tin - đồ trung tín dâng một phần mười tiền của mình cho Chúa.

Nhà thờ bằng ngói đã xây cất nơi đây hơn năm năm rồi, tư-thất bằng tranh vách đất nhưng nay đã xây tường lót gạch. Công việc xây cất nhà Chúa nơi đây sắp được hoàn thành, ấy cũng do lòng yêu thương Chúa của tin-đồ trong chi hội và cũng nhờ sự giúp đỡ của quý nhà hảo tâm trong các Hội-thánh bạn. Tôi xin thay mặt cho Hội thánh chân thành cảm ơn quý cụ ông bà chẳng những cầu nguyện mà còn giúp đỡ về tài chánh cho chúng tôi xây cất nhà Chúa tại đây.

*Truyền-đạo Huỳnh-ngọc-Quang.*

### ● **HỘI-PHÒNG** (Ba-xuyên).

#### **CÔNG VIỆC MỞ MANG HỘI THÁNH**

Lý do của Hội-thánh Hội-phòng được mở mang là vì tình trạng của Hội-thánh Giá-rai không còn có thể duy-trì nữa được, tin - đồ tan lạc, nhà thờ tư thất thấy đều hư sập cả, nên phải dời đến Hội-phòng cách Giá-rai 4 cây số.

Ngày 2-5-1963 Chúa có đưa chúng tôi về đây để mở mang và gây dựng một số ít con cái Chúa. Bước đầu tiên nơi đây

phải mượn một căn phố mỗi tháng là 400đ. để nhóm lại, và nhờ sự hiệp tác của các Hội-thánh lân cận nên thấy được phần tấn tới.

Mặc dầu số con cái Chúa nơi đây rất ít, nhưng nhờ sự ủng hộ của các Hội-thánh lân cận, chúng tôi cày đức-tin xây cất một nhà thờ với số chi phí là 52.115đ.

Hiện nay nhà thờ được xây cất xong trên miếng đất cách chợ 100th, tuy chưa có mặt gió và chưa cuốn nền nhưng các con cái Chúa hằng tuần đều có nhóm lại vui vẻ.

Chúng tôi dâng lời tạ ơn Chúa và thành-thật tri-ân các nhà từ thiện bốn phương đã ủng-hộ chúng tôi bằng lời cầu nguyện và tài-chánh.

*Truyền-đạo-sinh Lê-quang-Hồng*

### ● **BAN-MÊ-THUẬT**

#### **LỄ PHONG CHỨC MỤC-SƯ**

Vào lúc 15 giờ ngày 2-8-64, lễ phong chức Mục-sư cho ông Y TA Hmok được cử-hành cách trọng-thể tại Hội-Thánh Thượng-Du Bannethuot.

Hiện-diện ngoài Hội-đồng Phong-chức gồm có Chủ-tọa Mục-sư Y HÂM Niê Hrah, các Mục-sư Ha Sao A M.S. Trương-văn-Tốt, M.S. Trương-văn-Sáng, M.S. Lê-khắc-Cung, Các Giáo-sĩ M.S. NR Ziemer, M.S. K. Swain, còn có các Mục-sư Truyền-đạo và một số đồng giáo-hữu kính thượng đồng dự.

M.S. Lê-khắc-Cung hướng-dẫn chương trình Ông Hội-Trưởng Giáo-sĩ M.S. Mangham giảng trao sứ-mạng, Giáo-sĩ M.S. Ziemer đặt tay cầu-nguyện, M.S. Y HẮM trao tay mặt thàn-hữu, M.S. Ha sao A giao tặng-vật kỷ-niệm. M.S. Nguyễn-văn-Thìn cầu-nguyện chúc phước.

Suốt buổi lễ Tấn-Phong, hết thầy tôi-tớ con-cái Chúa đều cảm-xúc được sự hiện-diện linh-hiễn của Ba Ngôi Đức Chúa Trời, là Đấng « Chủ Mùa Gặt », thật Ngài đã vui lòng xức dầu và biệt riêng

thêm một « Con Gặt » xừng - đàng cho « mùa gặt thật trúng » của Ngài.

Trân trọng yêu-cầu các quý tòi-tò con-cái Chúa trong Hội-thánh chung nhớ cầu - nguyện thêm cho Vị Tân Mục - sư thượng vừa được tấn-phong, xin Chúa trọng-dụng ông đem thêm nhiều kết-quả vinh-hiến Danh Ngài. Xin đa tạ.

*T.M. Ban Trị-sự Địa-hạt Thượng-du  
M.S.T.G. Lê-khắc-Cung.*



## ● MỠ-CÀY :

### LỚP THÁNH-KINH MÙA HÈ VÀ BỒI-LINH

Mặc dù tình-hình địa-phương nơi đây rất khó-khăn, song Chúa đã cho phép chúng tôi mở được một lớp THÁNH-KINH MÙA HÈ cho các Thiếu-nhi trong Hội-thánh vào ngày 21-28/6-1964 vừa qua; có 15 em Thiếu-nhi học lời Chúa trong lớp này.

Vào ngày và đêm 4-8-1964 chúng tôi cũng đã tổ-chức một ngày Bồi-linh cho con cái Chúa trong Hội-thánh. Có các Mục-sư, Truyền-Đạo trong khu-vực cùng một số con cái Chúa ở các vùng phụ-cận đến dự.

Tạ ơn Chúa, Ngài có thăm-viếng đặc biệt trong ngày bồi-linh này qua sự giảng-dạy đầy linh-cảm của các tòi-tò Chúa, nên có nhiều người cảm-động, ăn-năn, khóc-lóc và hứa-nguyện tích-cực hầu-việc Chúa.

Xin quý tòi-tò, con cái Chúa gần xa lưu-ý đến Hội-thánh Chúa tại đây mà cầu-thay cho.

*T.M. Hội-Thánh Mỡ-cày  
Truyền-đạo sinh Trần-lương Y*

## BA CHỤC NĂM THỪA TRUYỀN THÁNH - ĐẠO

Cụ Mục-sư trí-sự Phan-đình-Liệu có bài thi cảm-tác dưới đây trong dịp tang-lễ của Cụ Mục-sư Duy-cánh-Lâm.

*Hiệp cùng Hội-thánh hát ca thờ,  
Thành ái cùng đưa vị Mục-sư.  
Ba chục năm thừa truyền thánh-đạo.  
Hàng ngàn hồn được chép thiên-thơ.  
Tôn thầy mến bạn tôi còn thiếu  
Kính Chúa thương người bạn có dư.  
Hát khúc khai-hoàn châu bệ thánh.  
Hai mươi tám sáu mươi tư.*

**Mục-sư Phan-đình-Liệu**

## Gia-đình mới trong Chúa

### ● KHÁNH-HỘI

Cậu Nguyễn Nhân-Thọ, con của ông bà chấp-sự Nguyễn Gia-Tường thành-hôn cùng cô Nguyễn An-Vinh, con của ông bà Mục-sư Nguyễn-thiện-Sỹ.

Hôn-lễ cử-hành rất trọng-thể tại nhà thờ Tin-lành Khánh-hội lúc 16 giờ ngày 6-9-1964.

### ● CAO-LÃNH

Cô Trần-thị Ngọc-Diệp, trưởng nữ của ông bà Trần-văn-Chiêu sánh duyên cùng cậu Nguyễn Thành-Chung, thứ nam của ông bà Nguyễn văn Thôn.

Hôn-lễ cử-hành tại nhà thờ Tin-lành Cao-lãnh lúc 11 giờ ngày 23-8-1964

Bổn báo thành-thật chúc mừng các gia đình mới. T.K.B.

### LỜI GIẢI THƠ ĐỐ « AI ĐÂY »

1. Cha cậu con hoang đàng (Lu-ca 15 : 24).
2. Gióp (Gióp 1 : 18-20)
3. Đa-vít (I Sa. 17 : 48-51)
4. Ba bạn Hê-bơ-rơ (Đa. 3 : 4-12)
5. Phierơ (Sứ-đồ 12 : 6-7).

## ● NHA TRANG

### CÔ-NHI-VIỆN THÀNH-LẬP ỦY-BAN LIÊN-TRỢ CÔ-NHI

Lúc 15g30 ngày 30-5-1964, do sáng kiến của Cụ Giám-đốc Mục sư Lê-văn-Thái, một số nam nữ Cựu Cô-nhi đã họp bàn và thành lập « Ủy-ban Liên-trợ Cô-nhi » với mục-đích liên-lạc và tương-

trợ giữa các cô-nhi không phân biệt mới hay cũ.

Thành phần của Ủy-ban này gồm có :  
Chủ-tịch : Phạm-xuân-Thiều  
Thư-ký : Phạm-xuân-Thảo  
Thủ-quỹ : Hoàng-thị Kim-Anh.  
Nghị-viên: Nguyễn-văn-Phong  
Nguyễn-văn-Công

Nha-Trang ngày 30 tháng 7 năm 1964

### Bức thư của ỦY-BAN LIÊN-TRỢ CÔ-NHI

Các bạn thân mến,

Theo nhā ý của Cụ Giám-đốc Cô-nhi-viện, một ủy-ban liên-lạc và tương-trợ các cô-nhi, với tên « ỦY-BAN LIÊN-TRỢ CÔ-NHI » được thành-lập. Mục-đích của ban này là nối liền sự liên-lạc giữa các cô-nhi cũ cũng như mới với nhau, đề an-ủi nâng-đỡ, cũng như tương-trợ lẫn nhau, tùy theo phương-tiện và điều-kiện có thể có. Sau khi được thành-lập ủy ban của chúng tôi liền tìm cách liên-lạc ngay với các anh chị đã ra khỏi viện có thể được biết tin-tức của quý anh chị. Tuy nhiên, chúng tôi cũng chưa thể liên-lạc được, vì chúng tôi chưa tìm được địa chỉ của một số anh. Vậy để có sự liên lạc với nhau, khi nhận được thư này, xin quý anh chị vui lòng cho chúng tôi biết địa-chỉ. Chúng tôi sẽ liên lạc ngay với quý anh chị bằng thư của ủy ban.

Thành thật cảm ơn. Cầu Chúa ở cùng các anh chị.

Nay thơ

Thay mặt Ủy-ban liên-trợ  
Chủ-tịch PHẠM-XUÂN-THIỀU

### HỘI-ĐỒNG BỒI-LINH MỤC-SƯ TRUYỀN-ĐẠO

Hội-đồng Bồi-linh cho Mục-sư Truyền-đạo sẽ được tổ chức như sau :

- Thượng hạt : Khu-vực Dalat từ 4-6/10/64.  
Khu-vực Ban-mê-thuật từ 9-11/10/64.
- Nam Trung-hạt : từ 16-18/10/64.
- Bắc Trung-hạt : từ 21-23/10/64.
- Nam-hạt : từ 27-29/10/64.

Hai diễn-giả của Hội-đồng là Tấn-sĩ K.C. FRASER Phó Hội trưởng của Hội Phước-âm Liên-hiệp và Mục-sư R. P. CHAVAN, Hội-trưởng của Hội-thánh Tin-lành Ấn-đô.

Kính xin toàn thể tôi tới và con cái Chúa thiết tha khẩn nguyện đề tấm lòng khao khát của chúng ta sẽ được thỏa thích bởi nước hằng sống của Ngài. Mục-sư Đoàn-văn-Miêng

### THAY ĐỊA CHỈ

Cần liên lạc bằng thơ từ xin theo địa chỉ dưới đây :

Mục - sư Phan-văn-Phùng 63, đường Nguyễn - trung - Long tại Mỹ-tho.

— Mục-sư Nguyễn-xuân-Ba hộp thơ 58, tại Đà-nẵng.

— Mục-sư Nguyễn-Linh Hội-thánh Tin-lành hộp thơ số 58, Đà-nẵng

— Truyền - đạo Nguyễn - kim-Khánh chủ-tọa Hội-thánh Tin-lành Lệ-chí tại Pleiku.

## LỜI SỐNG ĐỒN VANG

(Tiếp theo trang 8)

bởi Thần ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. » Xô-rô-ba-bên đã thối-thác, vì thấy trước mặt ông có vô số trở lực lớn-lao như núi cao chón-chở. Nên Chúa lại phán : « Hỡi núi lớn, ngươi là ai ? Ở trước mặt Xô-rô-ba-bên, ngươi sẽ trở nên đồng-bằng. » Ngài sẽ đập thành bình-địa những trở lực trước mặt ông, nếu ông không nhờ cậy quyền-thế hay năng-lực mà chỉ nhờ cậy Thần Ngài.

Đúng như lời Chúa hứa, Xô-rô-ba-bên đã thành-công rực-rỡ, mặc dầu phải đương đầu với vô-số kẻ-thù và trở lực. Bảy giờ dân Y-sơ-ra-ên không còn nhờ cậy nơi người mà chỉ nhờ cậy nơi Chúa, nên Ngài đã dùng vua Đa-ri-út cung-cấp mọi sự cho việc xây lại đền thờ một cách dồi-dào. Cũng như khi Chúa bảo tiên-tri Ê-li đến khe Kê-rít, chúa đã truyền cho

chim quạ đem bánh và thịt nuôi ông tại đó. Nếu Ê-li để lòng nhờ cậy nơi chim quạ, thì ông đã thất bại, vì chim quạ không thể làm và cũng không muốn làm điều đó. Song Ê-li đã để lòng nhờ cậy nơi Chúa, nên Ngài đã sai chúng làm điều đó cho ông.

Hiện nay, trên con đường tiến để xây dựng Hội-thánh, mở mang nước trời, cứu vớt tội-nhơn, chúng ta phải đương đầu với những kẻ thù đáng sợ, những trở lực kinh hồn, mà quyền thế không thể thắng, năng-lực không thể vượt-quá, song Thần của Đức Chúa Trời có thể dẹp tan kẻ thù, san bằng trở lực. Đó là bí-quyết mà Hội-thánh có thể giữ được chân tánh thuần-túy thiên-thượng, giá-trị tuyệt-vời trách-nhiệm lớn lao và thành-công rực-rỡ của mình. ☪ ☪ ☪

### TIN BUỒN

#### ● DALAT.

##### NGŨ YÊN TRONG CHÙA

Cụ Mục-sư Duy-cách-Lâm, một tôi-tờ lão thành của Chúa, đã ngủ yên trong Chùạ vì bệnh tim và huyết áp bội tăng, hưởng thọ được 67 tuổi.

Tang lễ đã cử hành trọng thể tại tư gia hồi 10 giờ 30 ngày 23 tháng 8 năm 1964, do ông Chủ-nhiệm Nam Trung hạt Mục-sư Trần-văn-Đệ chủ-tọa. Ông Hội-trưởng Tổng-liên-hội, Mục-sư Đoàn-văn-Miêng và Mục-sư Pierre Médard cai-quản Hội-thánh Pháp-Kiều Saigon, giảng kinh thánh. Ông Viện-trưởng Thánh-kinh Thần-học-viện, Mục-sư Ông-văn-Huyền nói lược về tiểu-sử của người quá cố.

Đến dự buổi tang lễ này, có đông đủ

các Giáo-sĩ, Mục-sư, Truyền-đạo và các con cái Chùạ.

Thay mặt cho toàn-thể tôi - tờ con cái Chùạ, xin chân-thành phân-ưu cùng Duy-cách-Lâm và toàn-thể tang-quyển.

Hội-trưởng Tổng-liên-hội  
Mục-sư Đoàn-văn-Miêng

#### ● PHAN RANG.

Ông Nguyễn-khắc-Minh đã ngủ yên trong Chùạ ngày 21-8-64 hưởng thọ 63 tuổi. Tang lễ cử hành tại nhà thờ Phan-Rang cách trọng thể chiều thứ bảy 22-8-64.

Thay mặt Hội-thánh kính-cần phân-ưu cùng bà quả phụ Nguyễn-khắc-Minh và tang quyển. Mục-sư Huỳnh-Tiên

Bồn báo thành thật phân ưu cùng các tang-quyển. I.K.B.



Gian hàng Billy Graham trong hội chợ triển-lãm quốc-tế tại Nữ-  
Uớc (Huê-Kỳ) mở cửa từ ngày 22-4-1964 đến mùa thu năm 1965. Ảnh  
trên chụp lúc gian hàng được mở cửa để các ký-giả vào xem chiếu  
thử phim « Con người có chiều thứ năm » hôm 6 - 4 - 64. Các  
chi tiết về gian hàng này đã nói trong một số T. K. B. trước.



Hội-thánh Huế ngày Khánh-thành

●  
Nghị-định  
của  
Bộ Thông-Tin  
số 125 V.P N.T.  
Ngày 3-2-195

